

Hướng dẫn sử dụng WINDOW MOVIE MAKER

GV: Trần Quang Tùng
tungtq@estih.edu.vn

Nội dung

- Giới thiệu chương trình Movie Maker
- Nhập các đối tượng cho phim
- Biên tập phim
- Xuất bản phim

Giới thiệu chương trình Windows Movie Maker

- *Chức năng của Movie Maker*

Windows Movie Maker (WMM) là một chương trình biên tập phim, nhạc, hình ảnh cho phép:

- Chia nhỏ bộ phim, đoạn nhạc
- Tách phần âm thanh của đoạn phim
- Thay đổi phần âm thanh của đoạn phim
- Nối các đoạn phim, nhạc với nhau
- Cắt bỏ một phần nào đó của đoạn phim, nhạc
- Chèn lời thoại
- Xuất bản phim, nhạc

Giới thiệu chương trình Windows Movie Maker

❖ *Khởi động Movie Maker*

Cách 1:

Kích chọn **Start/All Programs/Movie Maker**

Cách 2:

Kích đúp vào biểu tượng



trên màn hình

Giới thiệu chương trình Windows Movie Maker

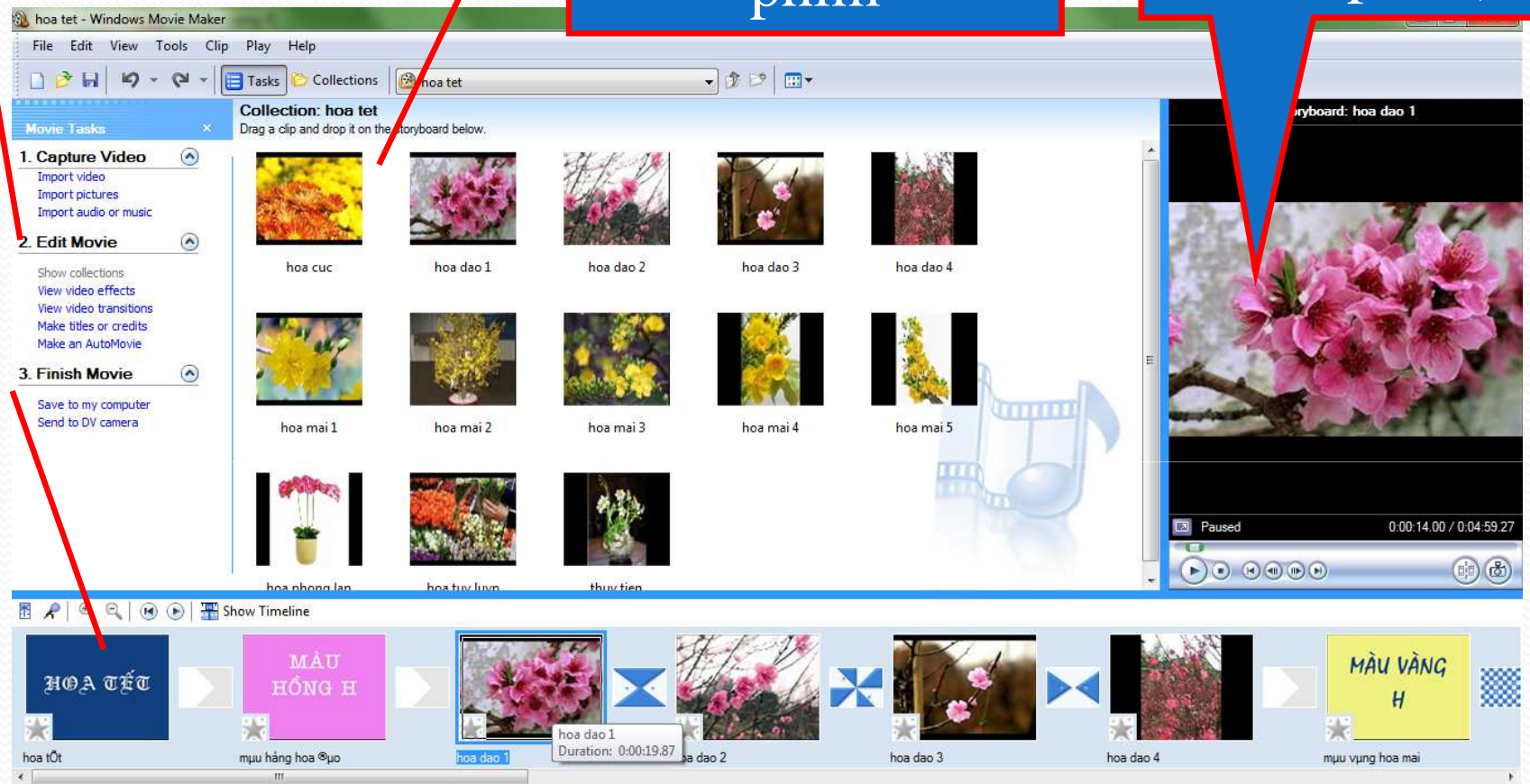
- Màn hình làm việc

Khung
Movie
Task

Tập hợp hình ảnh
sử dụng làm
phim

Khung
Preview (xem
trước phim)

Khung
Storyboard
(kịch bản
phim)



Giới thiệu chương trình Windows Movie Maker

❖ *Một số khái niệm:*

- Collection là một thư viện chứa các file âm thanh, file video, ảnh mà ta đã đưa vào hoặc được tạo ra từ WMM. Chúng ta có thể sử dụng và tái sử dụng các file này để tạo ra các bộ phim
- Storyboard/Timeline là kịch bản/trục thời gian của bộ phim
- Project bao gồm tất cả nội dung kịch bản/trục thời gian của phim: các file âm thanh, video, hình ảnh, chuyển tiếp video, hiệu ứng ảnh, tiêu đề.

Giới thiệu chương trình Windows Movie Maker

❖ *Các file hình ảnh, audio, video được WMM hỗ trợ:*

➤ Video: avi, wmv, mpeg, ...

➤ Audio: mp3, au, wma, wav, snd, mpa, ...

➤ Picture: jpg, jpeg, gif, bmp, png, ...

Nhập các đối tượng cho phim

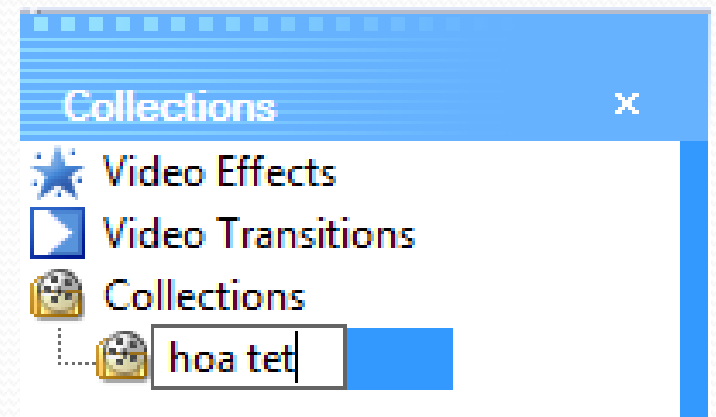
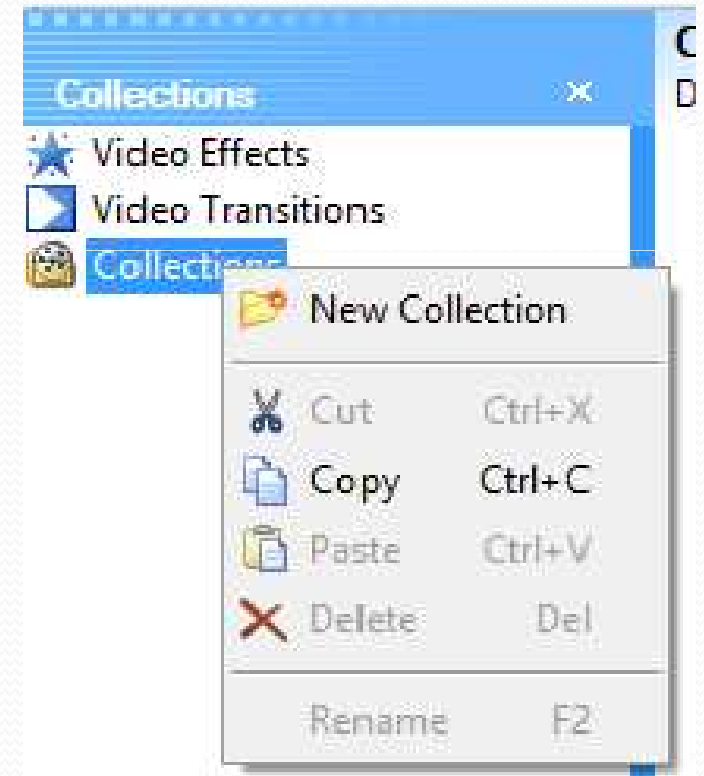
Tạo thư viện để chuẩn bị biên tập phim

Bước 1: Kích chọn  trên thanh công cụ

Bước 2: Kích chuột phải tại  trong khung Collection.

Bước 3: Trong menu xuất hiện kích chọn New Collection

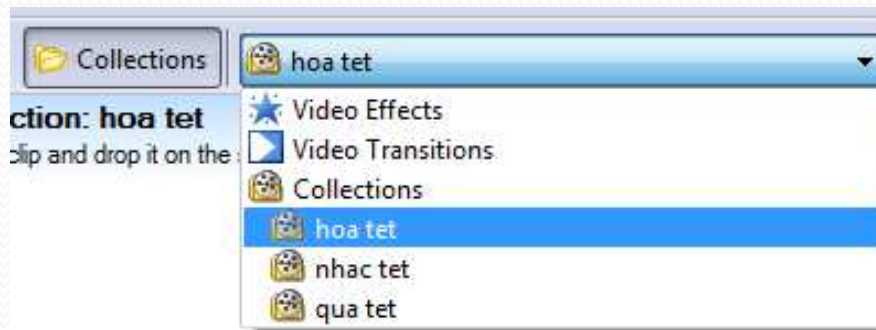
Bước 4: Đặt tên cho Collection




Nhập các đối tượng cho phim

❖ *Import picture*

Bước 1: Chọn Thư mục chứa hình ảnh trong Collection



Kích chuột vào biểu tượng  để xuất hiện cửa sổ movie task

trên thanh công cụ

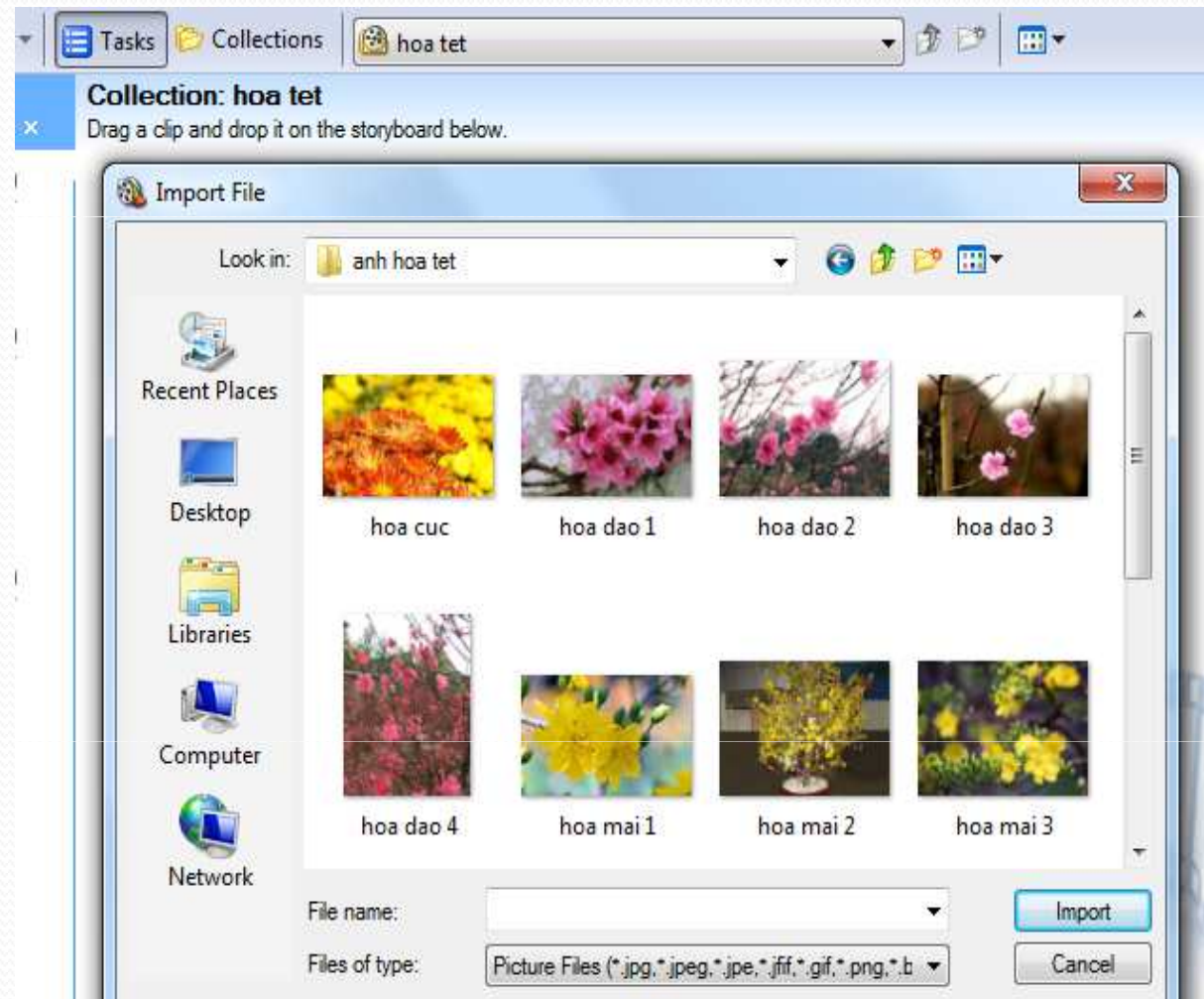
Nhập các đối tượng cho phim

❖ *Import picture*

Bước 2: Kích chọn Import picture trong khung Movie Task

Bước 3: Chọn thư mục chứa ảnh và chọn các ảnh cần đưa vào

Bước 4: Kích chọn Import



Nhập các đối tượng cho phim

The screenshot shows a video editing software interface. At the top, there is a toolbar with icons for file operations and a 'Tasks' panel. Below the toolbar, a 'Collection: hoa tet' is displayed, with a prompt to 'Drag a clip and drop it on the storyboard below.' On the left, a 'Movie Tasks' sidebar is visible, containing three main sections: '1. Capture Video' (with sub-tasks: Import video, Import pictures, Import audio or music), '2. Edit Movie' (with sub-tasks: Show collections, View video effects, View video transitions, Make titles or credits, Make an AutoMovie), and '3. Finish Movie' (with sub-tasks: Save to my computer, Send to DV camera). The main workspace shows a grid of 15 image thumbnails, each with a caption below it. The thumbnails are arranged in three rows: the first row has five thumbnails (hoa cuc, hoa dao 1, hoa dao 2, hoa dao 3, hoa dao 4); the second row has five thumbnails (hoa mai 1, hoa mai 2, hoa mai 3, hoa mai 4, hoa mai 5); and the third row has three thumbnails (hoa phong lan, hoa tuy luy, thuy tien). The 'thuy tien' thumbnail is highlighted with a blue border and a blue label below it. A large, semi-transparent blue watermark of a film strip and a musical note is overlaid on the bottom right corner of the interface.

Collection: hoa tet
Drag a clip and drop it on the storyboard below.

1. Capture Video
Import video
Import pictures
Import audio or music

2. Edit Movie
Show collections
View video effects
View video transitions
Make titles or credits
Make an AutoMovie

3. Finish Movie
Save to my computer
Send to DV camera

hoa cuc hoa dao 1 hoa dao 2 hoa dao 3 hoa dao 4

hoa mai 1 hoa mai 2 hoa mai 3 hoa mai 4 hoa mai 5

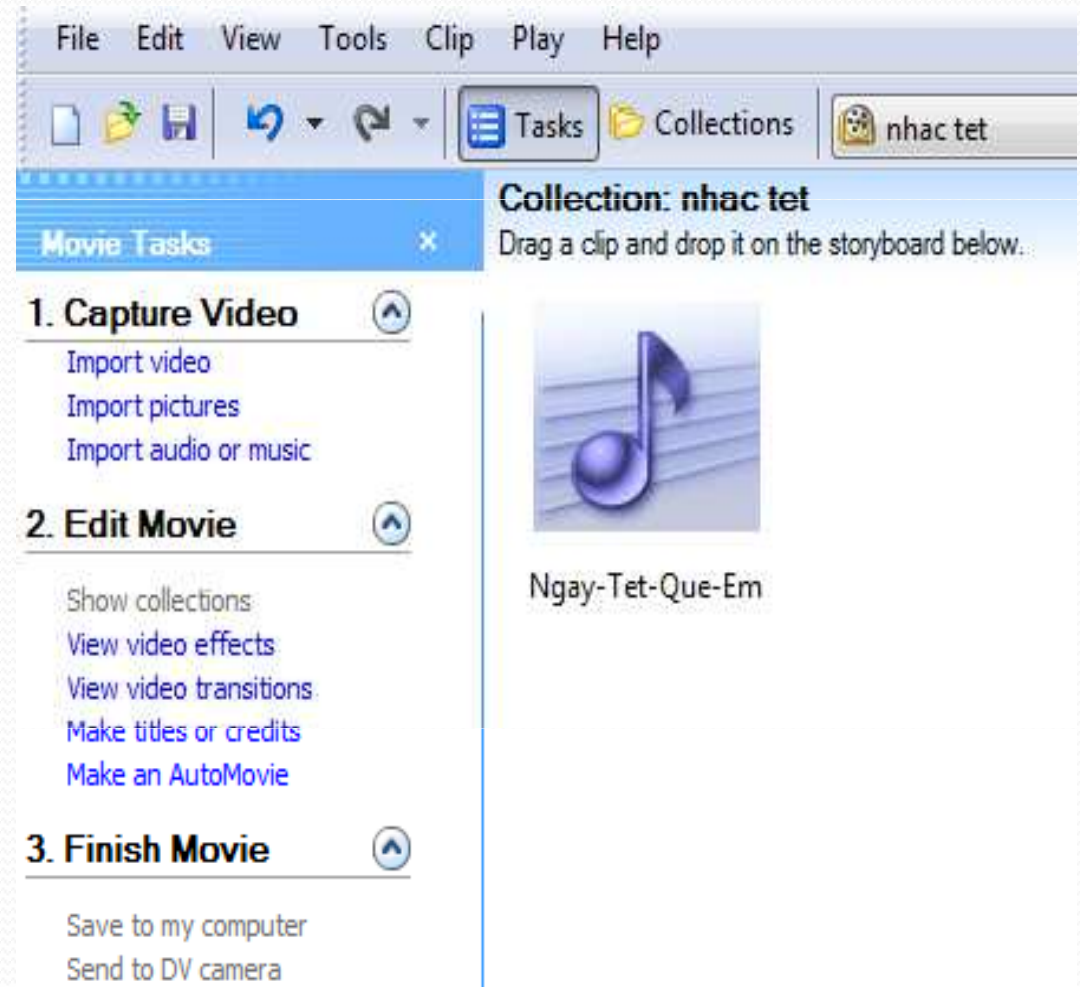
hoa phong lan hoa tuy luy thuy tien

Nhập các đối tượng cho phim

- *Import Music*

Thực hiện tương tự như các bước Import Picture

Trong đó, **bước 2** kích chọn *Import audio or music*



Nhập các đối tượng cho phim

- *Import Video*

Bước 1: Kích chọn [Import Video](#) trong khung Movie Task

Bước 2: Kích chọn file video cần đưa vào

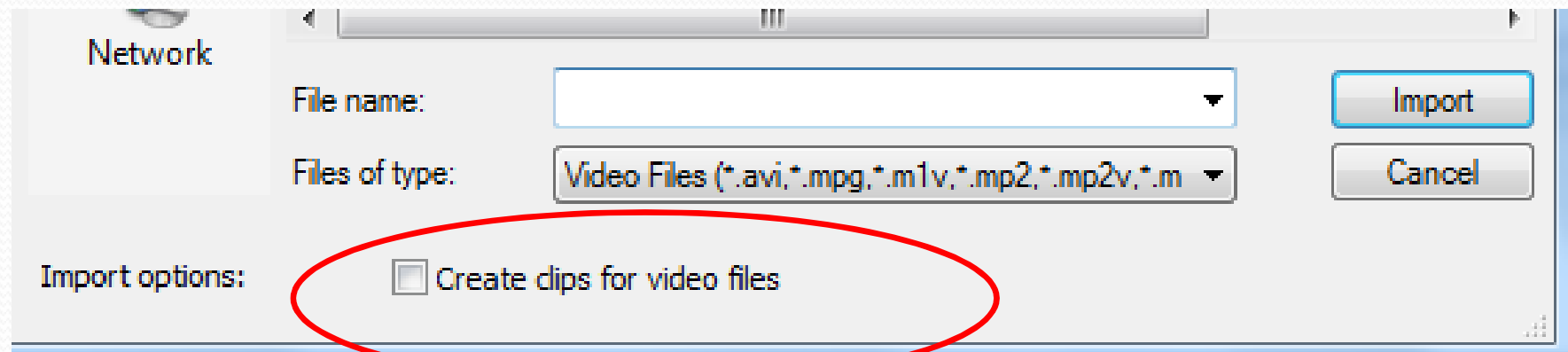
Bước 3: Kích chọn Import

Nhập các đối tượng cho phim

- *Import Video*

Chú ý: trong cửa sổ **Import file**

- Nếu chọn **Creat clips for video files** thì file video tự động được chia nhỏ thành nhiều file
- Nếu không chọn thì file video được đưa vào là 1 file



Nhập các đối tượng cho phim

- *Import Video*

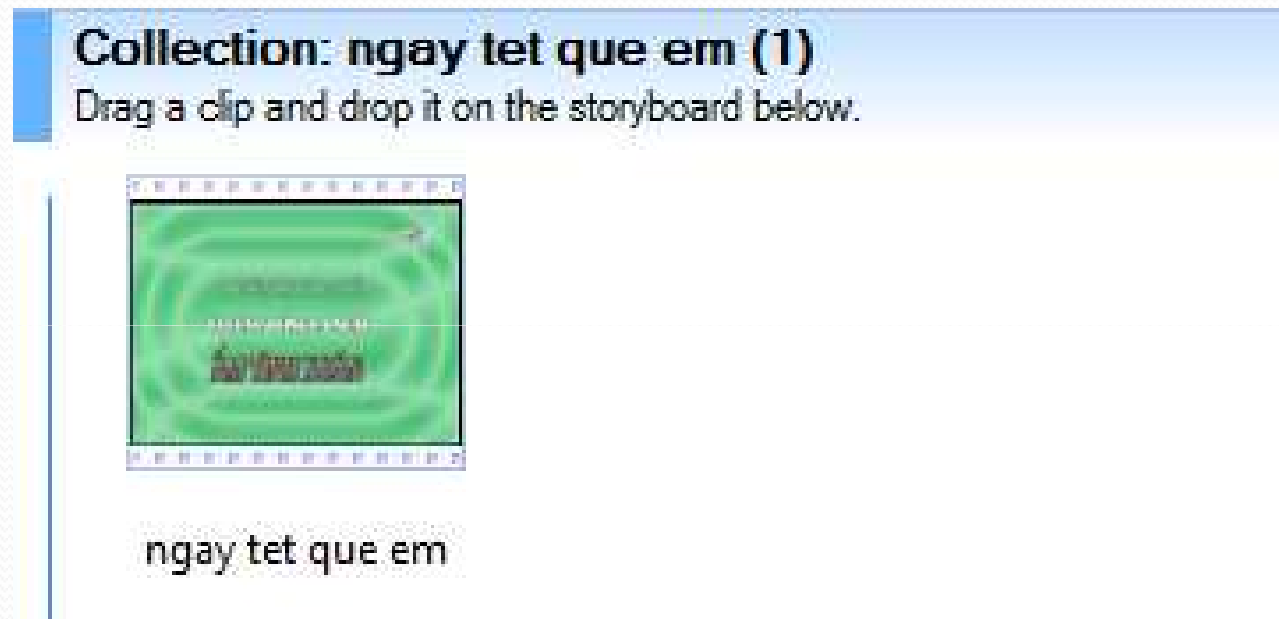
Nếu chọn Creat clips for video files thì kết quả như sau:



Nhập các đối tượng cho phim

- *Import Video*

Nếu **không** chọn Creat clips for video files thì kết quả như sau:



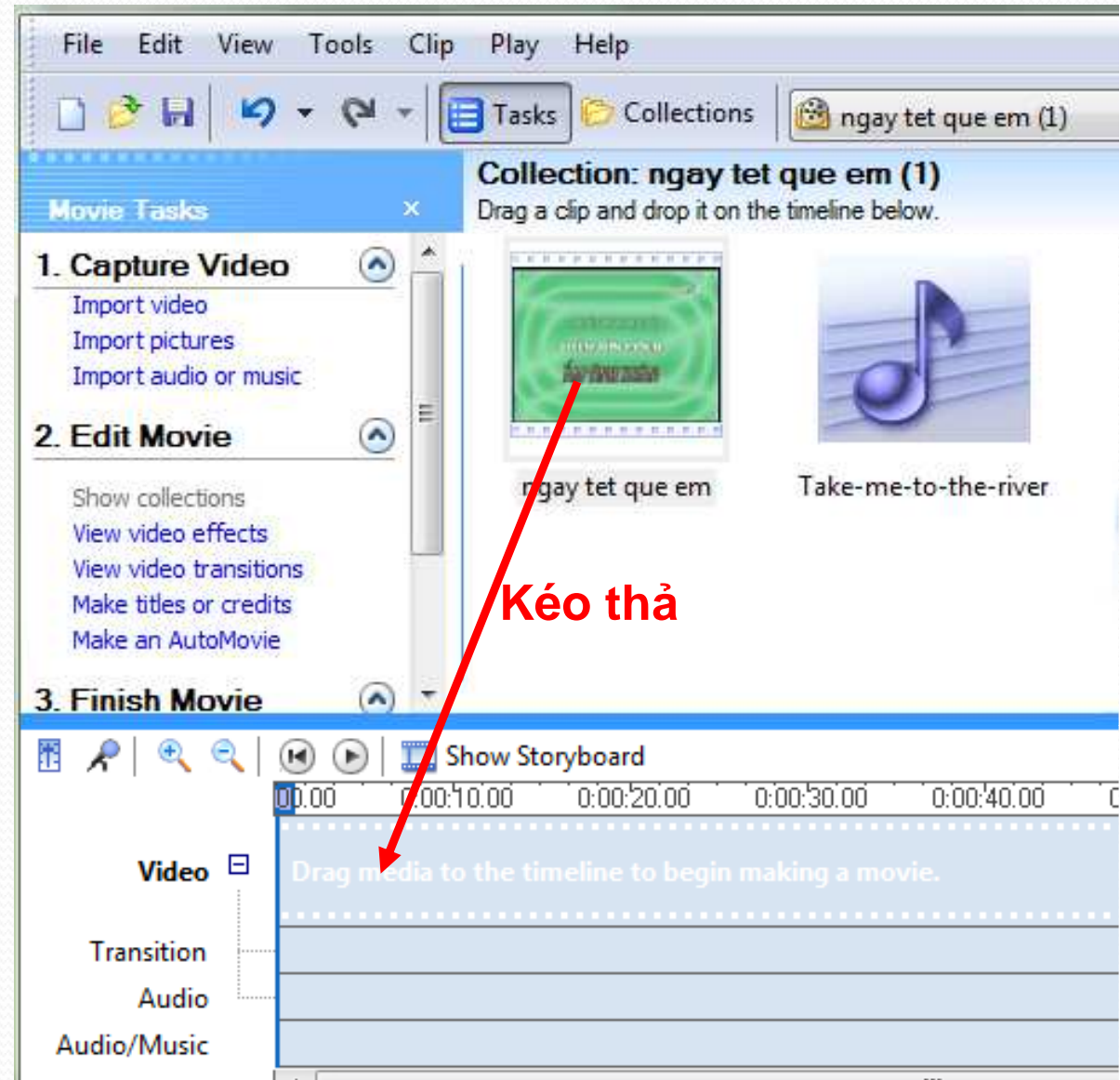
Biên tập phim

- *Tạo video*

Bước 1: chọn thư mục Collection chứa file video

Bước 2: Kéo thả file video xuống phân Video ở thanh Timeline

Tiếp tục kéo thả các file video khác



Biên tập phim

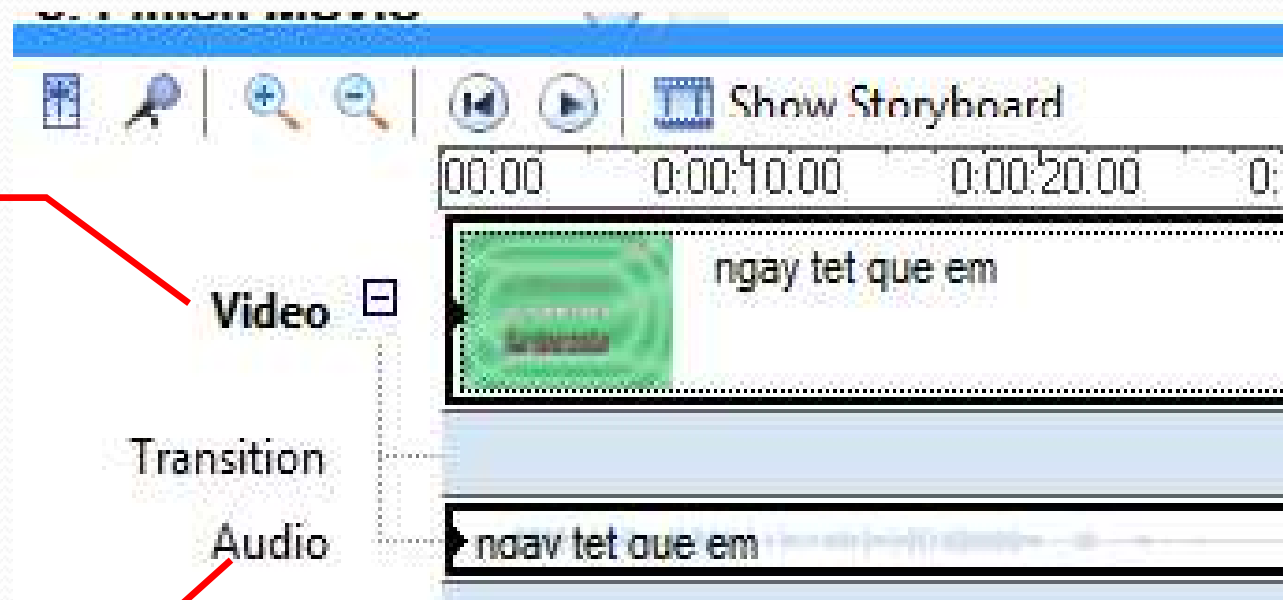
The screenshot displays a video editing software interface. At the top, there is a toolbar with icons for file operations and a dropdown menu showing the current collection: "ngay tet que em (1)". Below the toolbar, the "Movie Tasks" panel is visible, with sections for "1. Capture Video", "2. Edit Movie", and "3. Finish Movie". The "Edit Movie" section is active, showing a "Collection: ngay tet que em (1)" with the instruction "Drag a clip and drop it on the timeline below." Three clips are shown: a video clip titled "ngay tet que em", a music clip titled "Take-me-to-the-river", and a large blue musical note icon. To the right, a "Timeline: ngay tet que em" preview window shows a video of people in red costumes performing on a stage. Below the preview, a playback control bar shows the video is paused at 0:01:22.80 / 0:01:22.87. At the bottom, a multi-track timeline is visible, with a red oval highlighting the "Video" and "Audio" tracks. The "Video" track contains two clips of the "ngay tet que em" video, and the "Audio" track contains two clips of the "ngay tet que em" audio. The timeline has a time scale from 00:00 to 0:01:40:00.

Biên tập phim

- *Tạo video*

Hình ảnh của video

Âm thanh của video



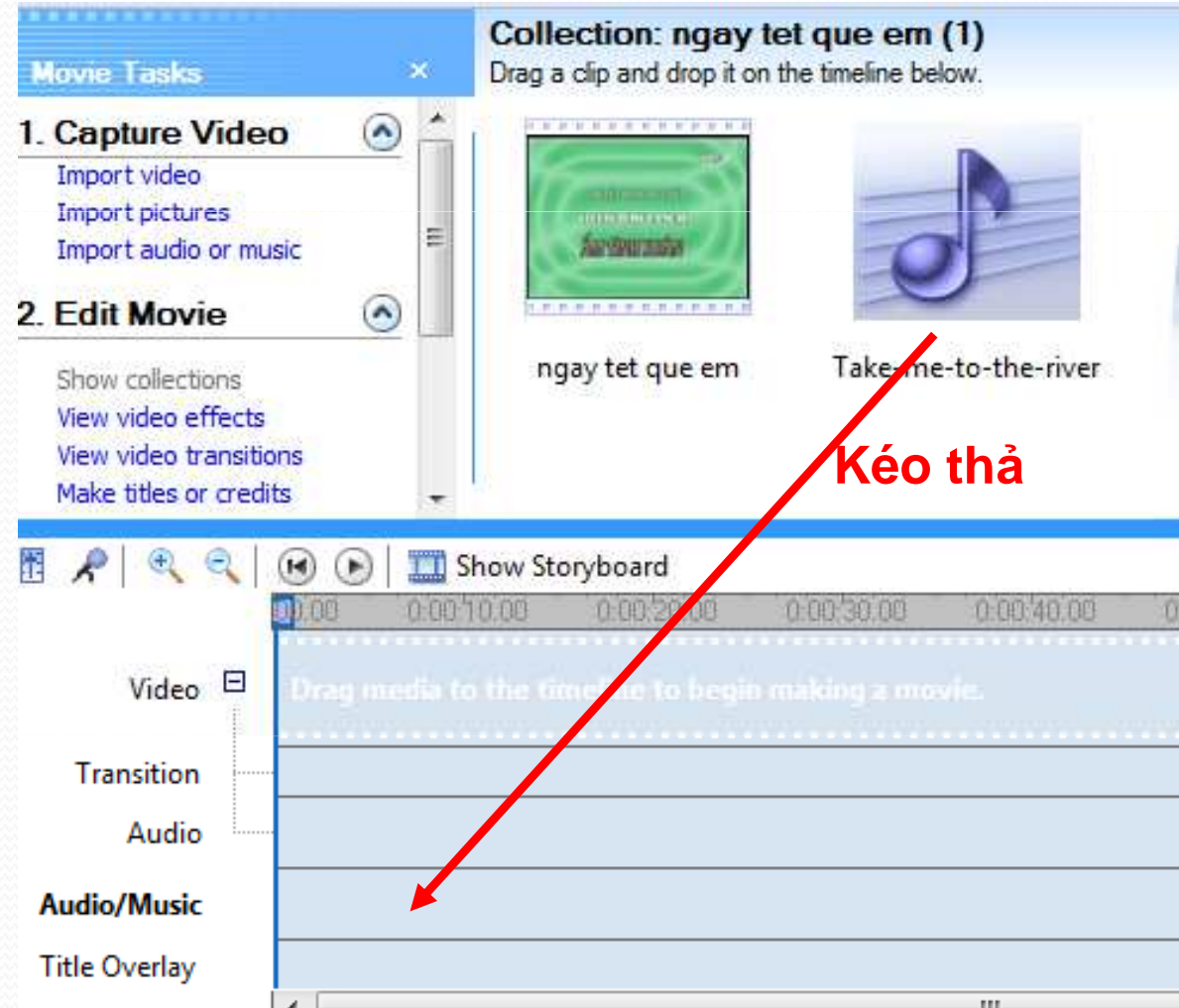
Biên tập phim

- *Tạo âm thanh*

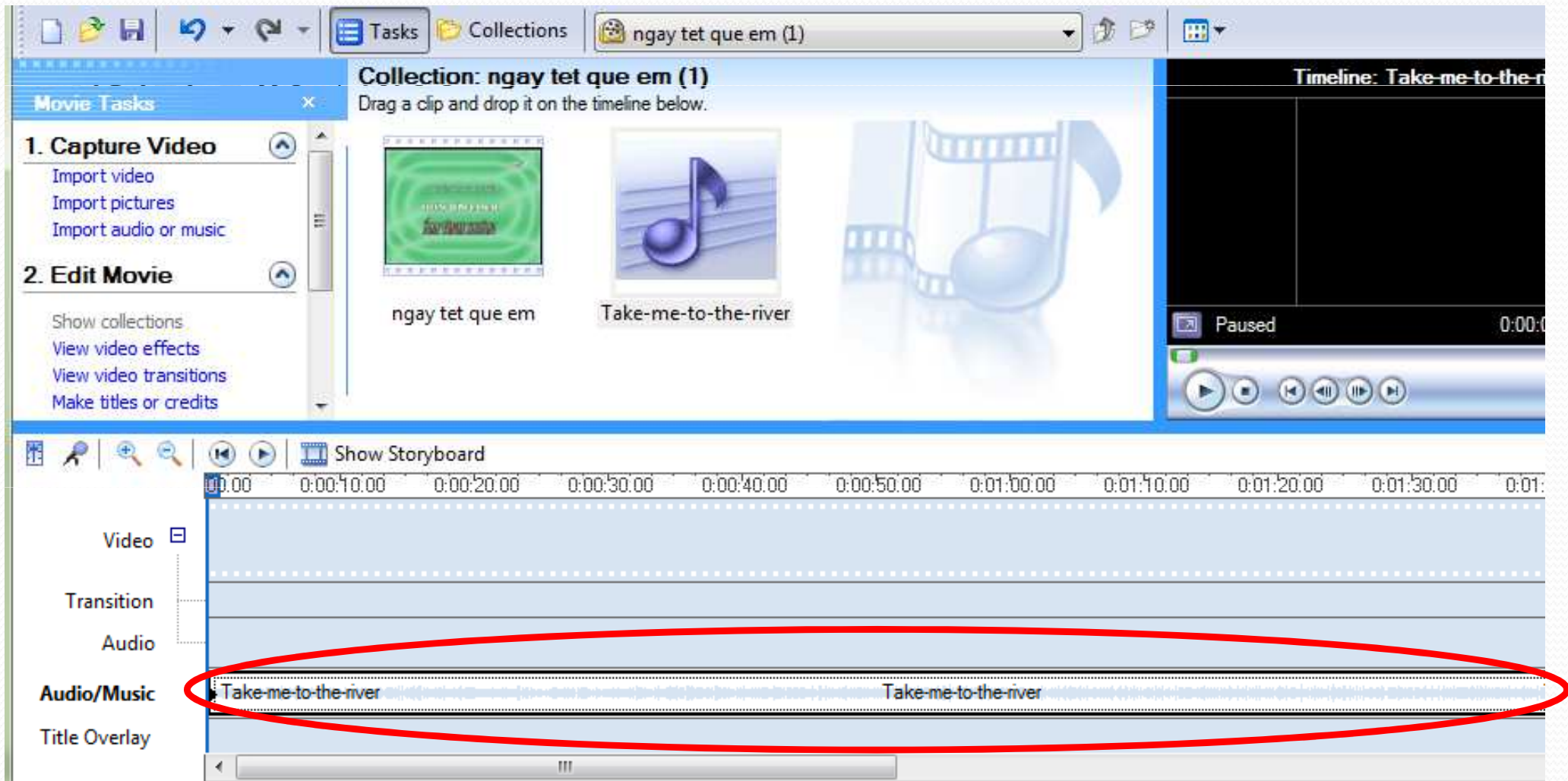
Bước 1: chọn thư mục Collection chứa file âm thanh

Bước 2: Kéo thả file âm thanh xuống phần Audio/Music ở thanh Timeline

Tiếp tục kéo thả các file âm thanh khác



Biên tập phim



Biên tập phim

- *Cắt chọn đoạn video, âm thanh*

Bước 1: Kéo thả file video/âm thanh xuống thanh Timeline

Bước 2: Xác định đoạn video/âm thanh muốn chọn:

Cách 1: Di chuyển chuột đến đầu/cuối đoạn phim, khi chuột biến thành hình mũi tên đỏ 2 chiều thì kéo đến vị trí bắt đầu/kết thúc của đoạn cần chọn

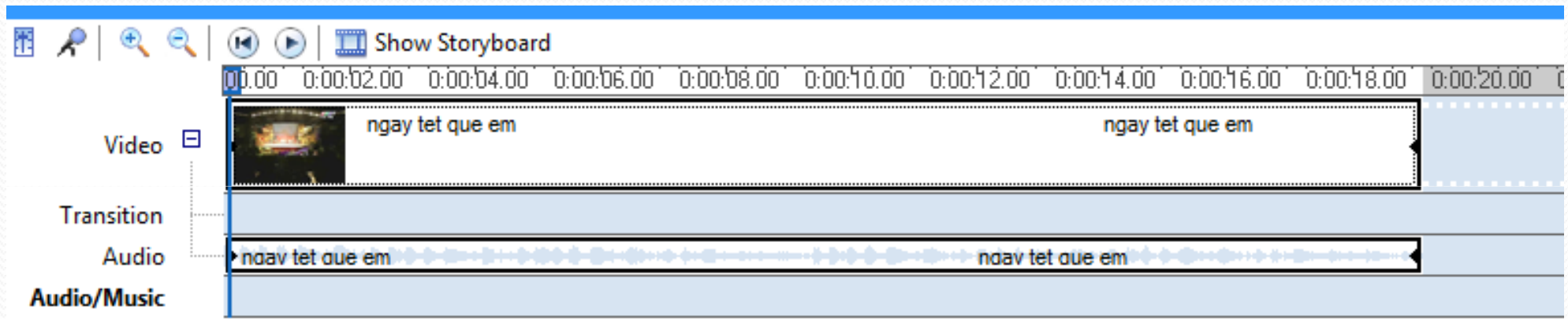
Cách 2: Kích chuột tại vị trí đầu đoạn cần chọn trên dải thời gian, vào menu clip chọn set start trim point/set end trim point.

Cách 3: Kích chuột tại vị trí đầu đoạn cần chọn trên dải thời gian, nhấn tổ hợp phím Ctrl + Shift + I, tại vị trí cuối đoạn nhấn tổ hợp phím Ctrl + shift + O

Biên tập phim

- *Cắt chọn đoạn video, âm thanh*

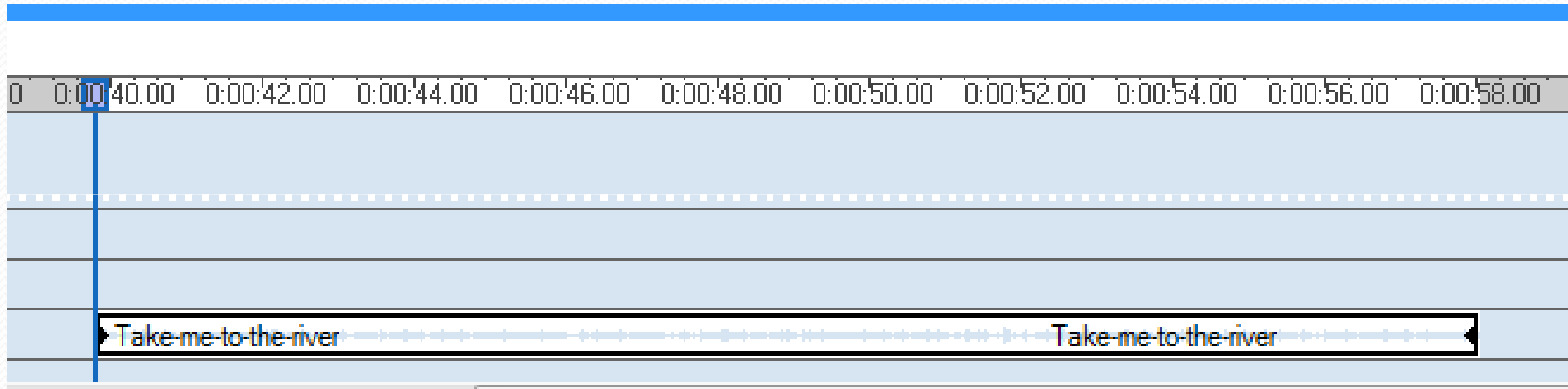
Đoạn phim thời lượng 4:59 nay được cắt để giữ lại đoạn có thời lượng 0:19



Biên tập phim

- *Cắt chọn đoạn video, âm thanh*

File âm thanh có thời lượng 3:06 nay được cắt để giữ lại đoạn có thời lượng 00:18

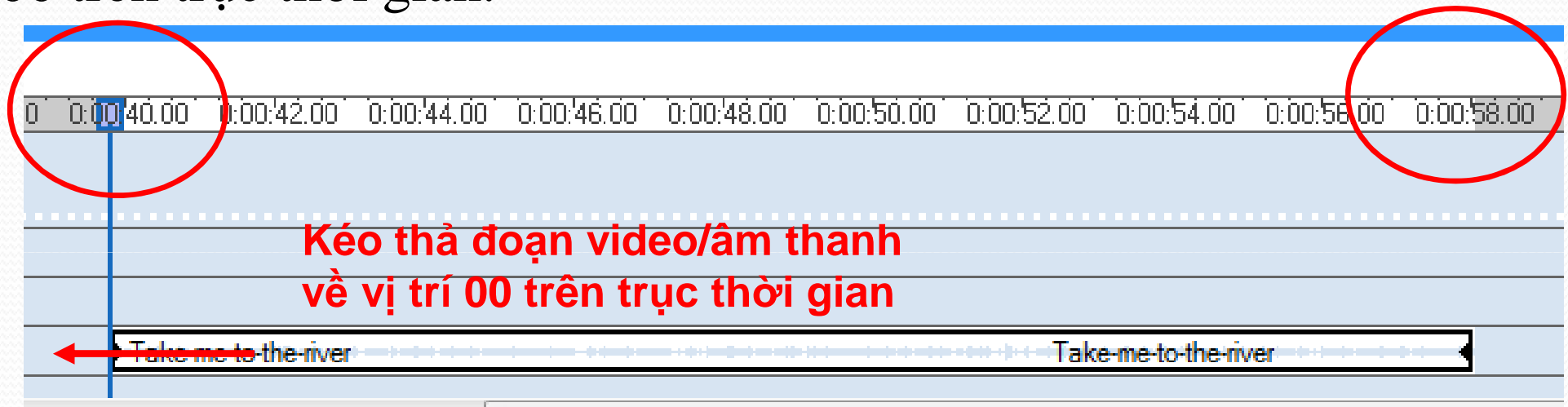


Biên tập phim

- *Cắt chọn đoạn video, âm thanh*

Bước 3: Lưu đoạn video/âm thanh được chọn.

Chú ý: WMM sẽ lưu lại đoạn từ vị trí 00 đến vị trí kết thúc trên trục thời gian. Do đó, ta cần đưa vị trí đầu đoạn cần chọn về điểm 00 trên trục thời gian.

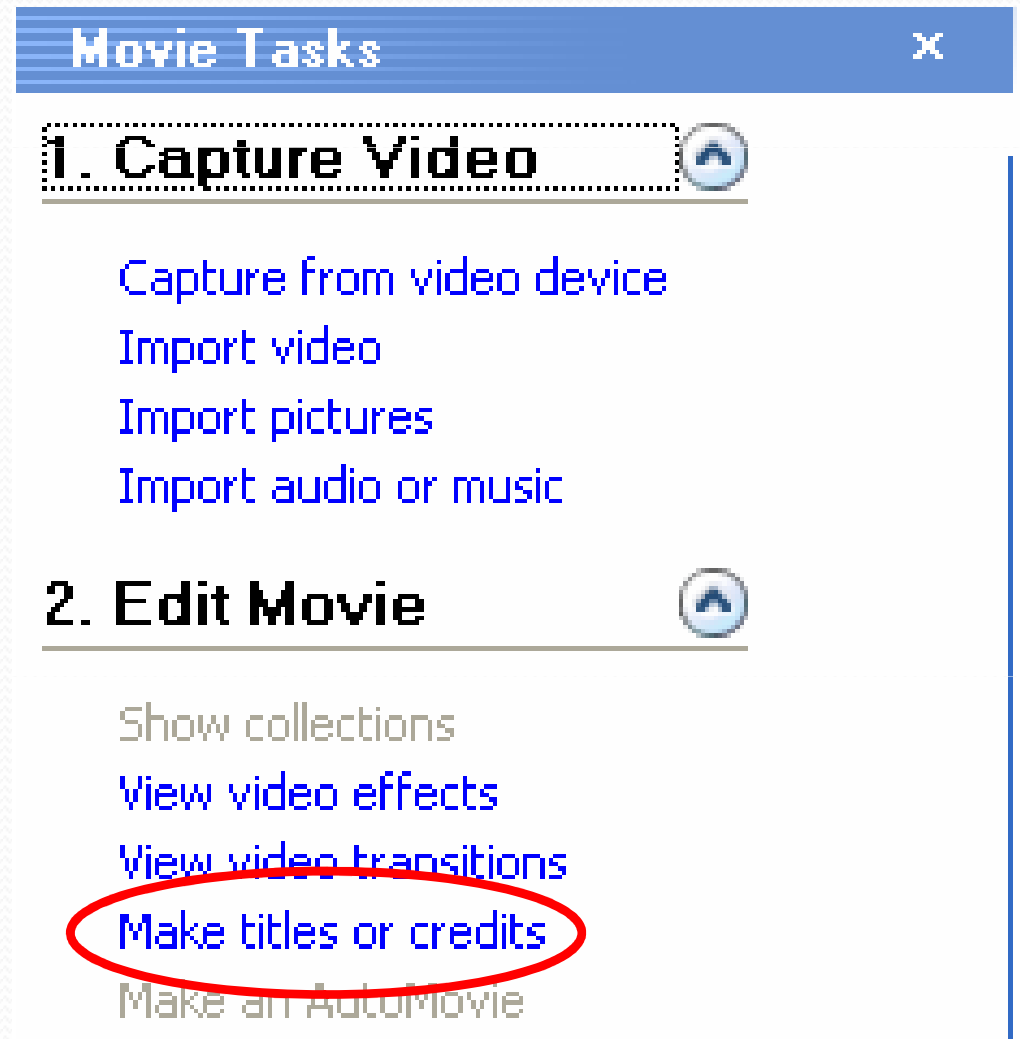


- Việc lưu đoạn phim thực hiện như **xuất phim**

Biên tập phim

- *Tạo tiêu đề*

Kích chọn [Make titles or credits](#) trong khung movie task



Biên tập phim

- *Tạo tiêu đề*

Xuất hiện menu sau, kích chọn tiêu đề cần tạo

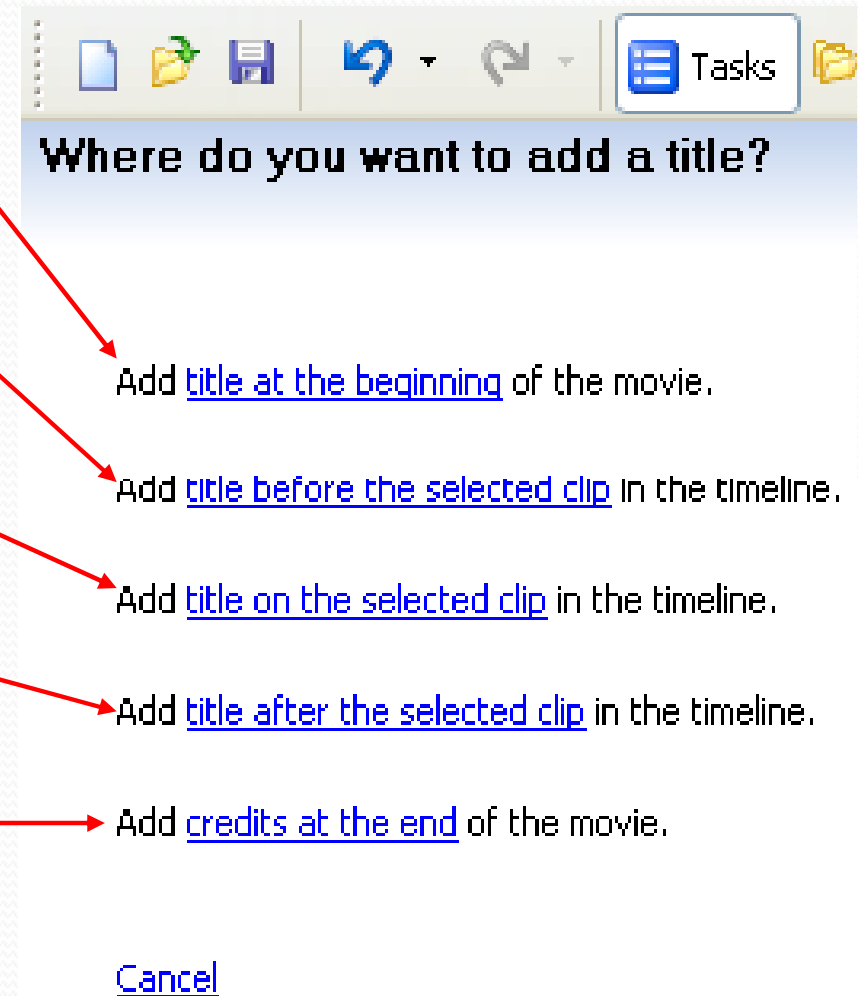
Tiêu đề mở đầu đoạn phim

Tiêu đề xuất hiện trước đoạn phim được chọn trong timeline

Tiêu đề xuất hiện trên đoạn phim được chọn trong timeline

Tiêu đề xuất hiện sau đoạn phim được chọn trong timeline

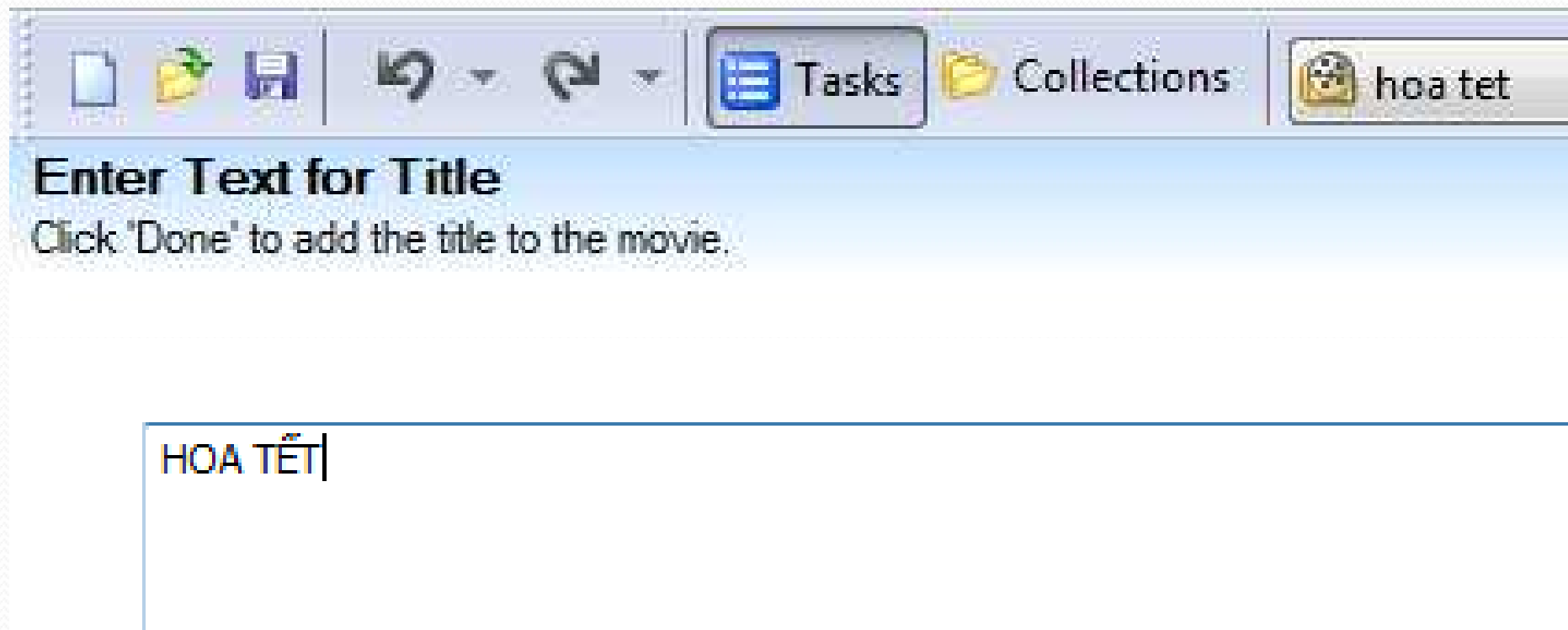
Tiêu đề kết thúc đoạn phim



Biên tập phim

- *Tạo tiêu đề*

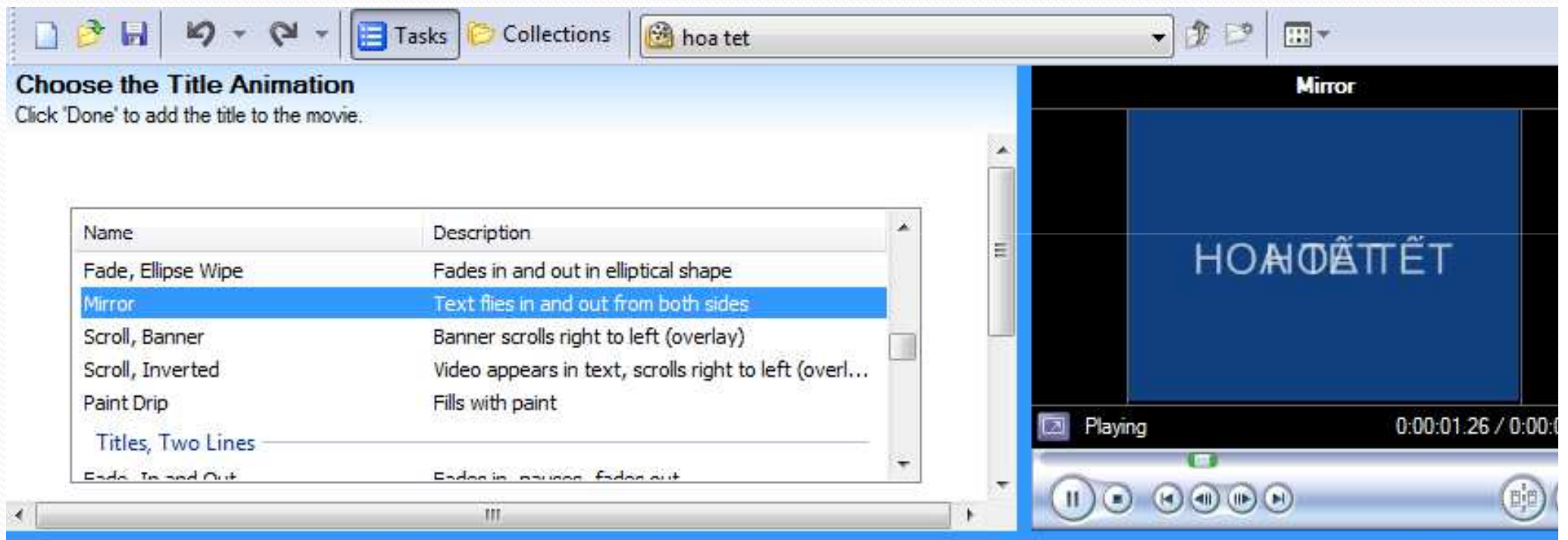
Nhập nội dung tiêu đề vào ô



Biên tập phim

- *Tạo tiêu đề*

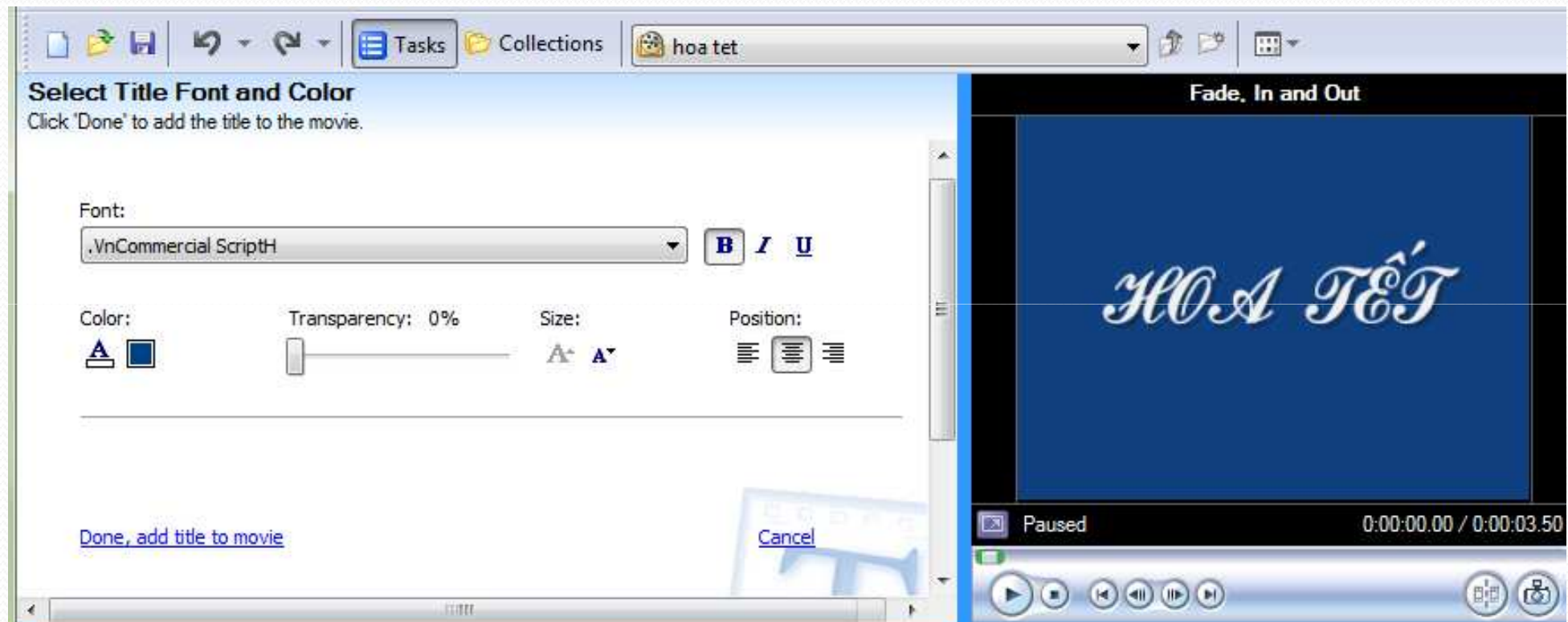
Chọn *change the title animation* để thay đổi hiệu ứng xuất hiện. Quan sát hiệu ứng ở khung preview



Biên tập phim

- *Tạo tiêu đề*

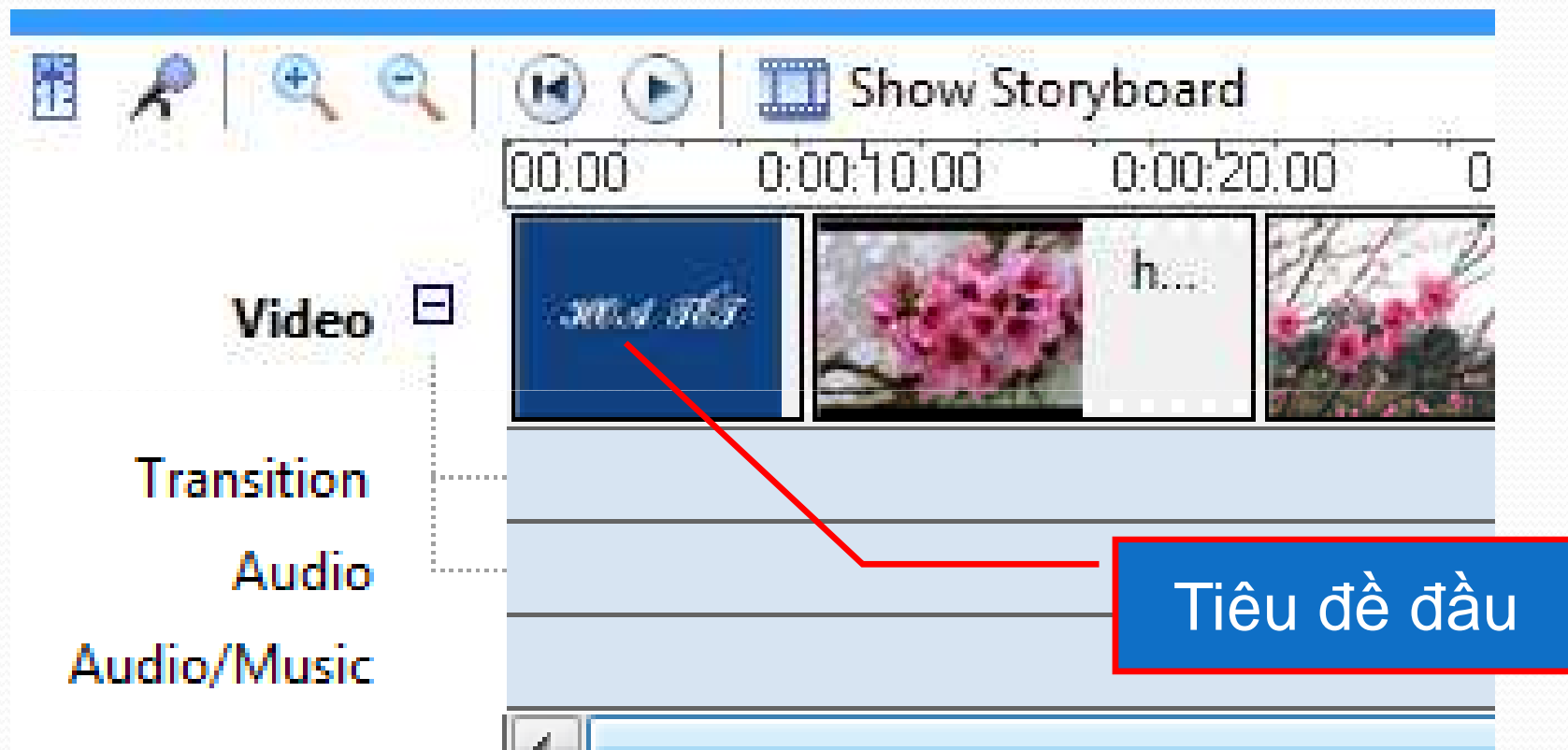
Chọn *change the text font and color* để thay đổi font chữ và màu sắc



Biên tập phim

- *Tạo tiêu đề*

Sau khi hiệu chỉnh xong, kích chọn Done, add title to movie



Biên tập phim

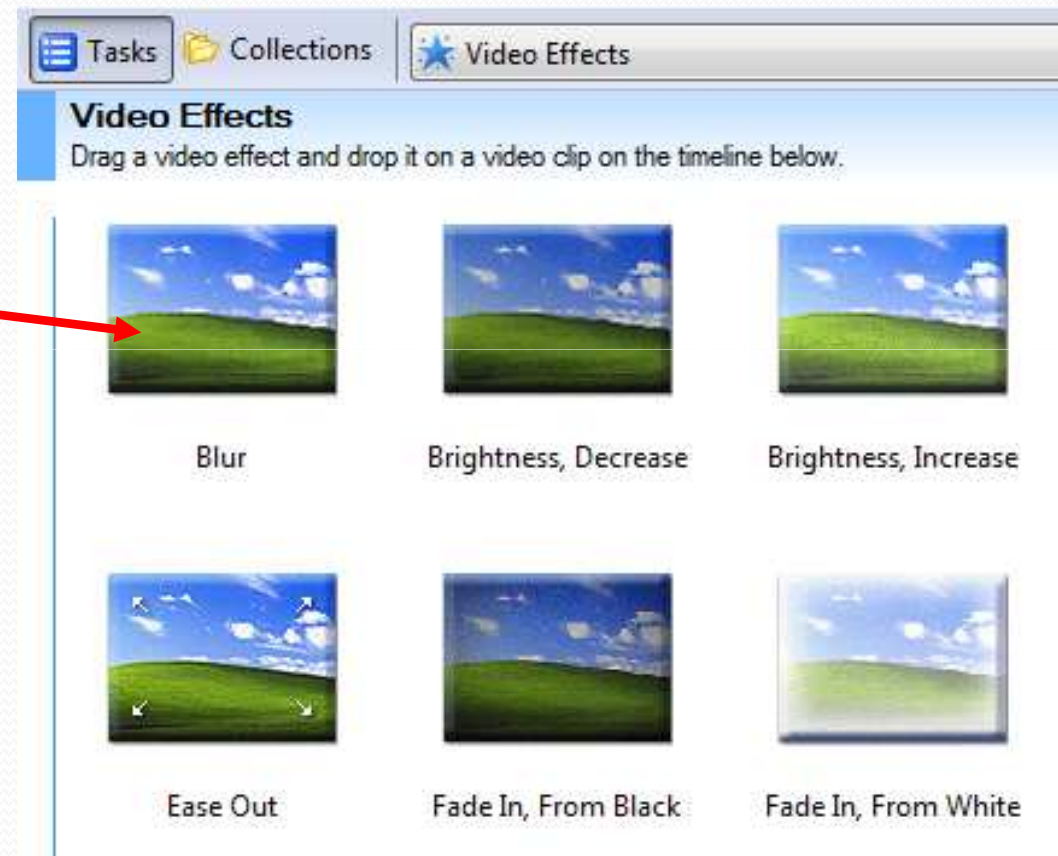
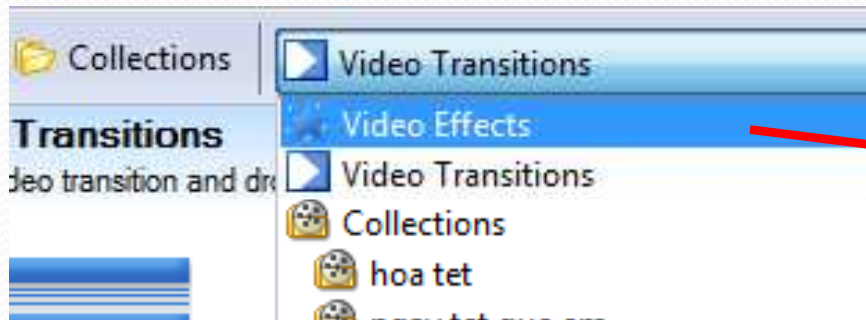
- *Tạo hiệu ứng*
 - *Thêm hiệu ứng cho phim*: các hiệu ứng xuất hiện cùng với hình ảnh trong phim. VD: hình ảnh nhòe như phim cũ, quay hình ảnh một góc 270...
 - *Thêm hiệu ứng chuyển cảnh phim*: hình ảnh trong phim được xuất hiện theo cách nào? Dịch chuyển từ trái sang phải, dịch chuyển từ giữa đi lên trên và xuống dưới...

Biên tập phim

- *Tạo hiệu ứng:* Thêm hiệu ứng cho phim

Bước 1: Mở danh sách hiệu ứng. Có 2 cách thực hiện

Cách 1: Mở danh sách hiệu ứng bằng cách kích chọn **Video Effects** trong danh sách **Collections**



4.3. Biên tập

- *Tạo hiệu ứng* - Thêm hiệu ứng cho phim

Cách 2: Mở danh sách hiệu ứng bằng cách chọn View Video Effects trong khung Movie Task

2. Edit Movie

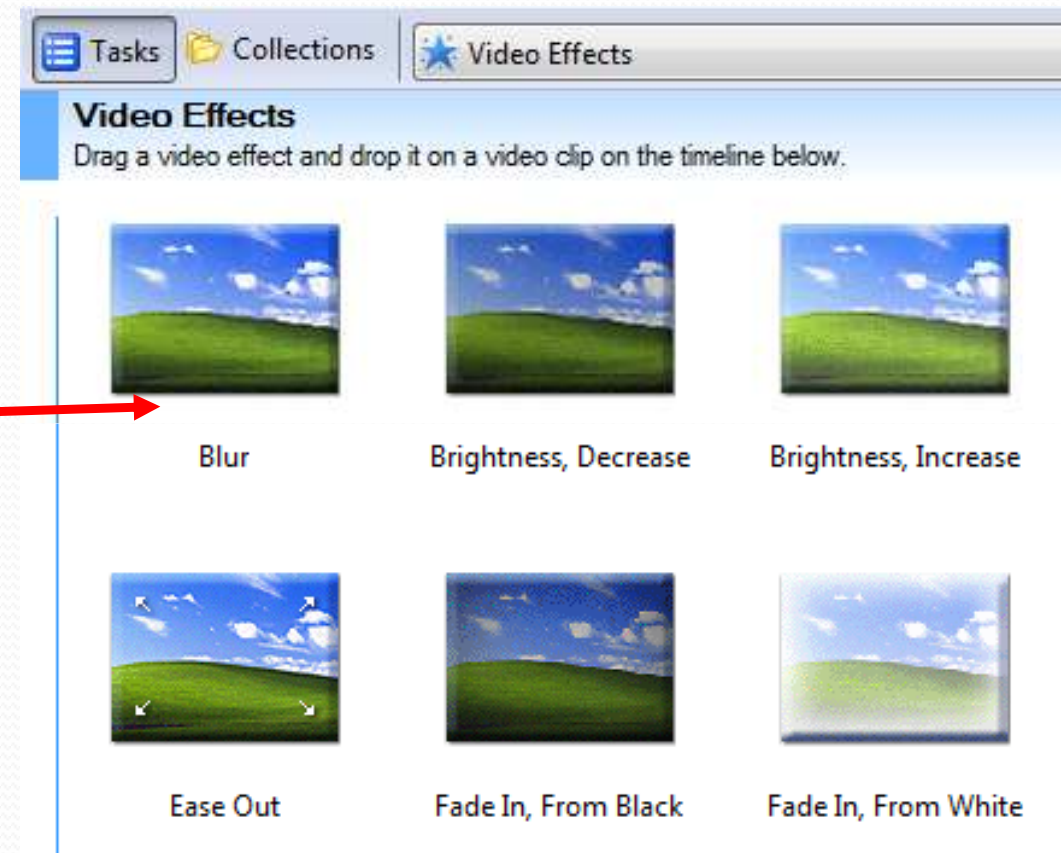
Show collections

View video effects

View video transitions

Make titles or credits

Make an AutoMovie

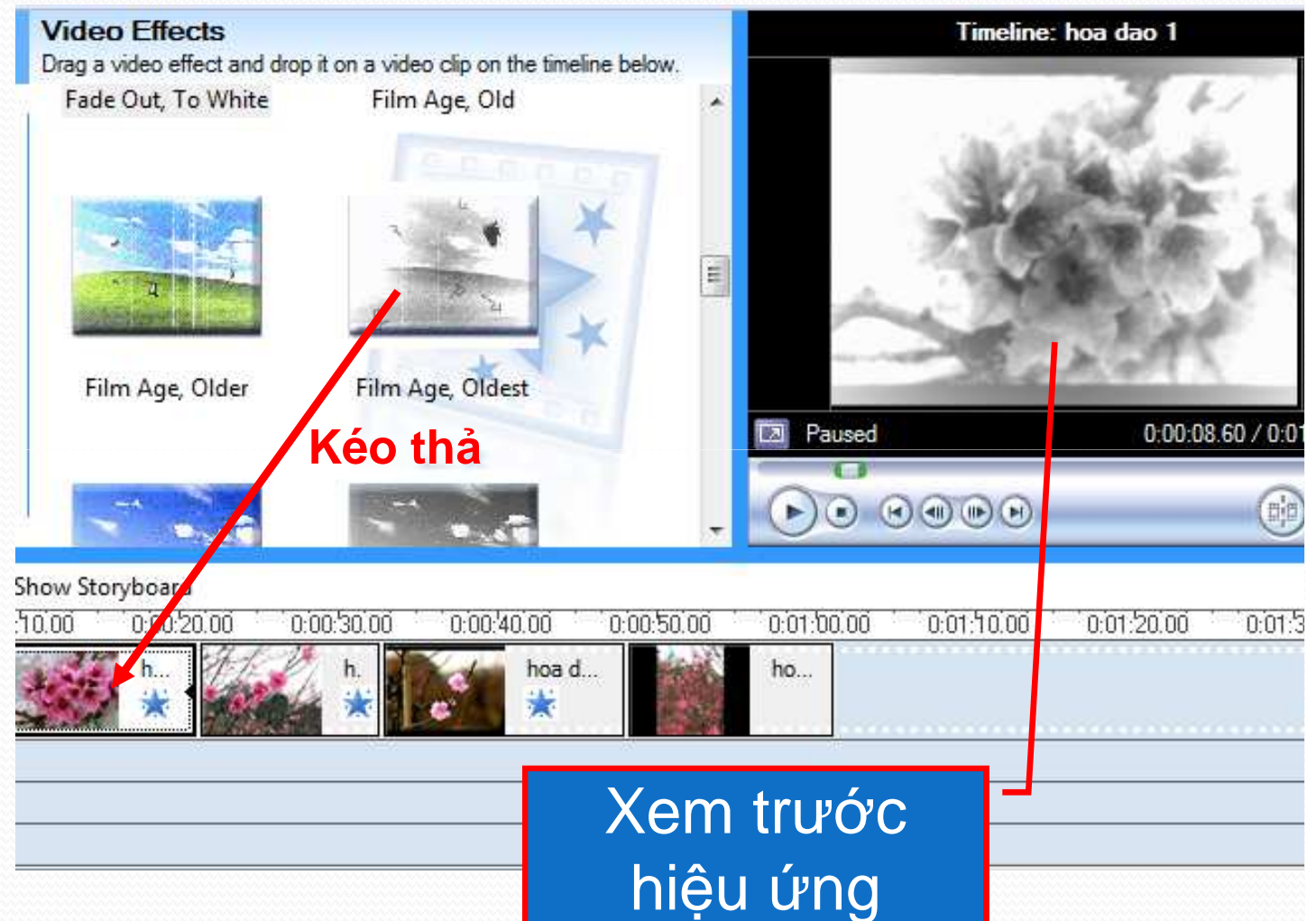


4.3. Biên tập

- *Tạo hiệu ứng* - Thêm hiệu ứng cho phim

Bước 2: Thiết lập hiệu ứng cho từng đoạn video

Kéo thả hiệu ứng tương ứng thả xuống đoạn video cần thêm hiệu ứng bên dưới thanh Timeline.



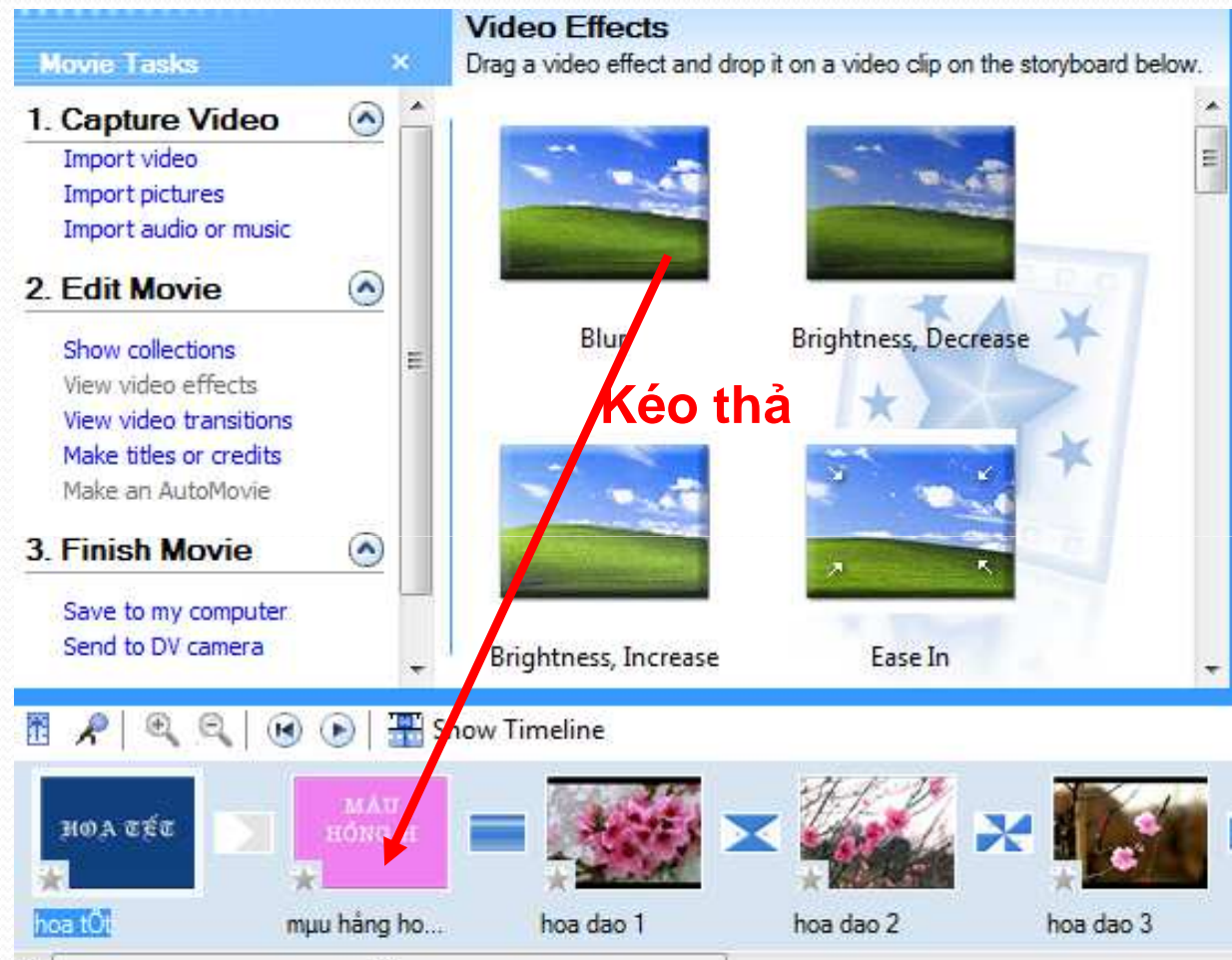
The screenshot displays a video editing software interface. On the left, the 'Video Effects' panel is visible, containing several effect thumbnails such as 'Fade Out, To White', 'Film Age, Old', 'Film Age, Older', and 'Film Age, Oldest'. A red arrow points from the 'Film Age, Oldest' effect to a video clip on the timeline. The timeline at the bottom shows a sequence of video clips, with the first clip having a blue star icon. A blue box with a red border at the bottom right contains the text 'Xem trước hiệu ứng' (Preview effect). The video preview window on the right shows a paused video of a white flower.

Biên tập phim

- **Tạo hiệu ứng:** Thêm hiệu ứng cho phim

Bước 2: Thiết lập hiệu ứng cho từng đoạn video

Kéo thả hiệu ứng tương ứng thả xuống đoạn video cần thêm hiệu ứng bên dưới khung Storyboard.

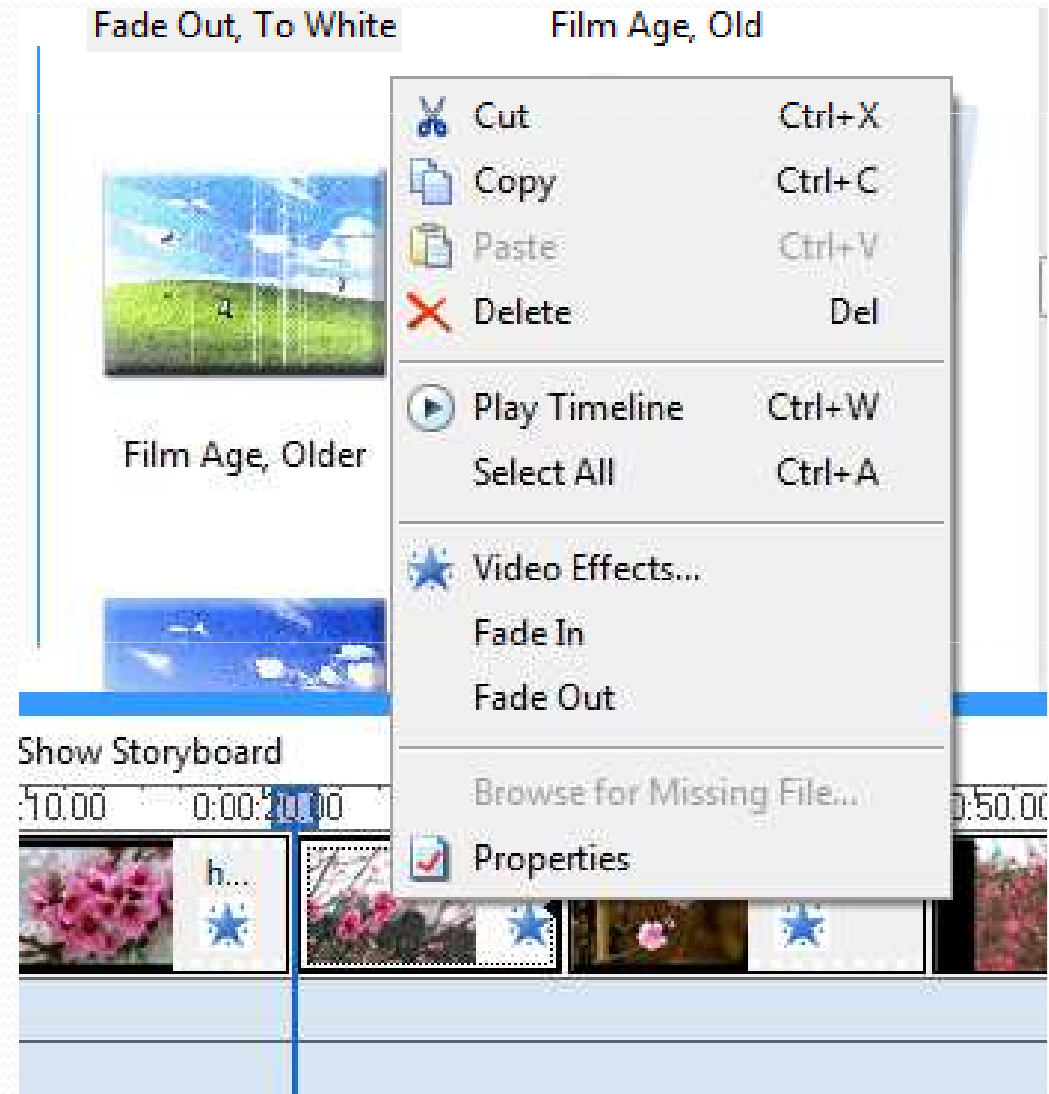


Biên tập phim

- *Tạo hiệu ứng:*

Chỉnh sửa hiệu ứng phim

Kích chuột phải tại video cần thêm hiệu ứng, trong menu xuất hiện chọn Video Effects

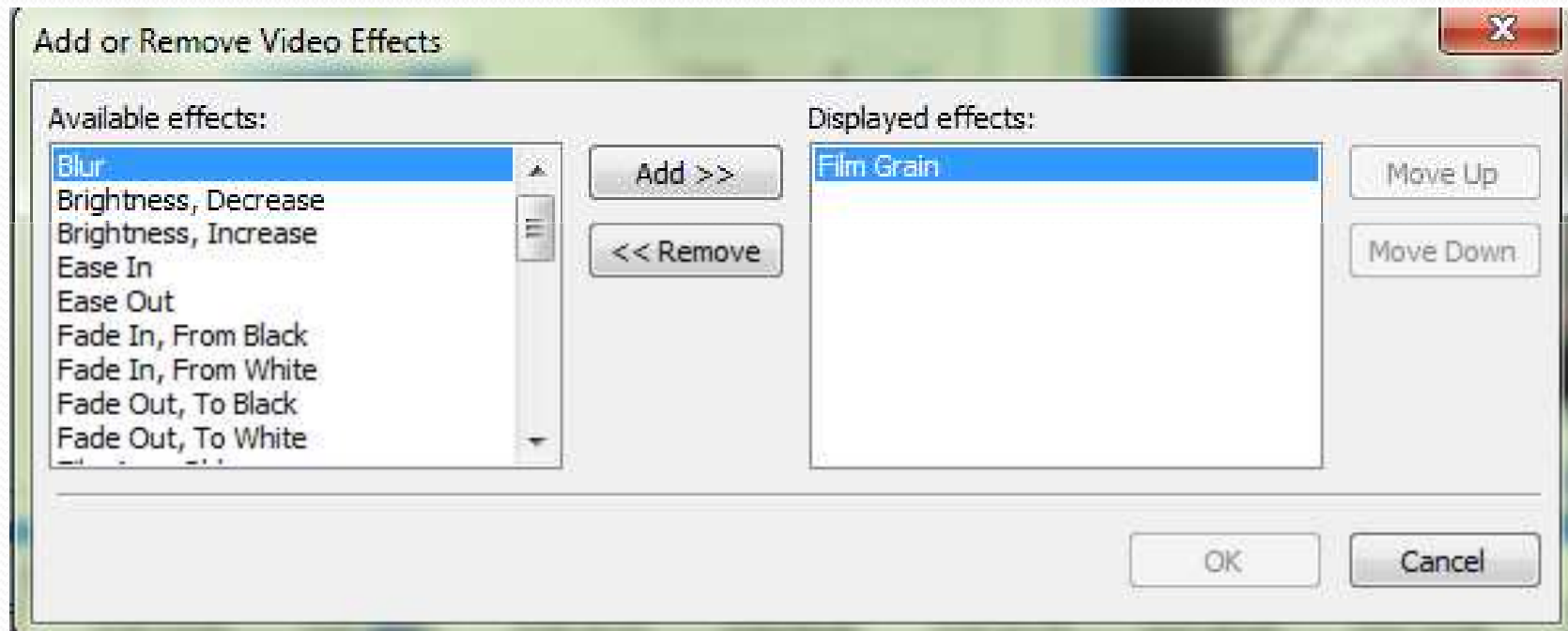


Biên tập phim

- **Tạo hiệu ứng:** Thêm hiệu ứng cho phim

Kích chọn hiệu ứng trong khung bên trái, kích Add để thêm

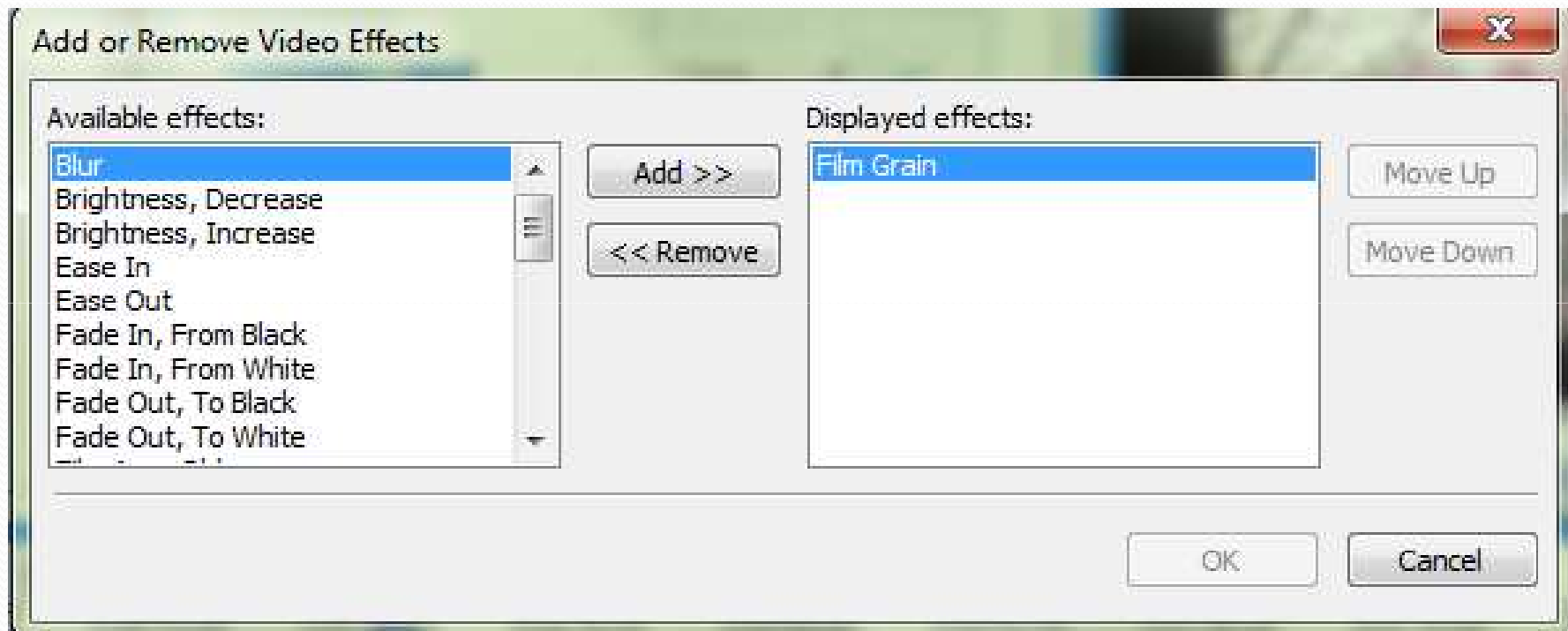
Kích chọn hiệu ứng trong khung bên phải, kích Remove để loại bỏ hiệu ứng



Biên tập phim

- *Tạo hiệu ứng*: Chỉnh sửa hiệu ứng cho phim

Chú ý: Một video có tối đa 6 hiệu ứng khác nhau. Kích chọn hiệu ứng trong khung bên phải, kích Move up/Move Down để thay đổi thứ tự

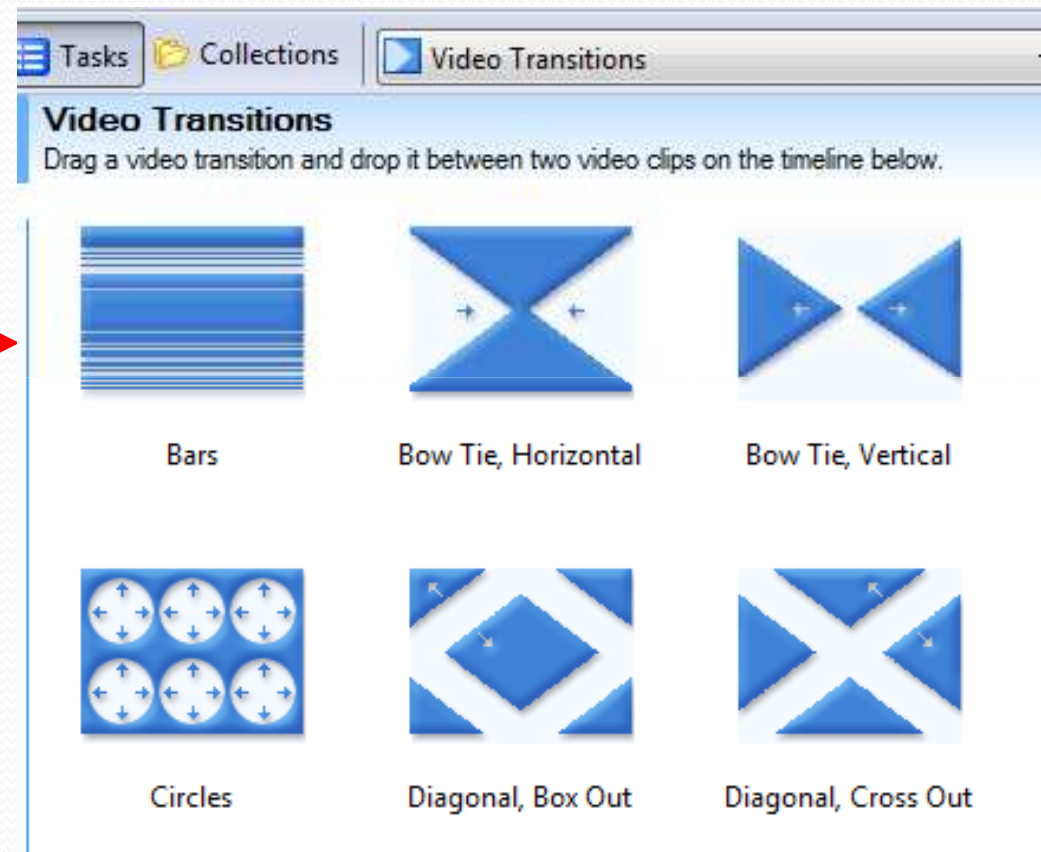
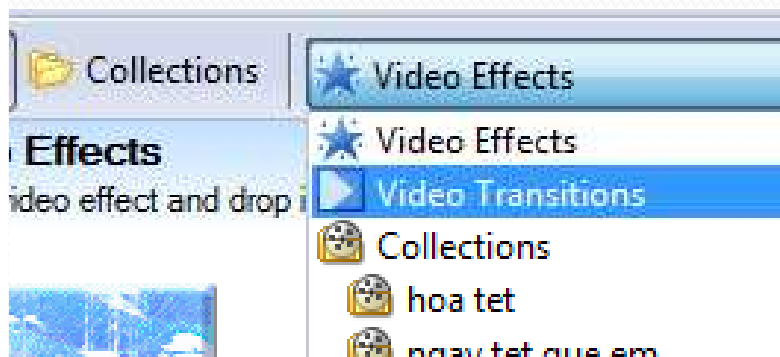


Biên tập phim

- *Tạo hiệu ứng*- Thêm hiệu ứng chuyển cảnh phim

Mở danh sách hiệu ứng bằng 2 cách

Cách 1: Kích chọn **Video Transitions** trong danh sách **Collections**



Biên tập phim

- *Tạo hiệu ứng* - Thêm hiệu ứng chuyển cảnh phim

Mở danh sách hiệu ứng bằng 2 cách

Cách 2: Kích chọn **View Video Transitions** trong khung **Movie Task**

2. Edit Movie

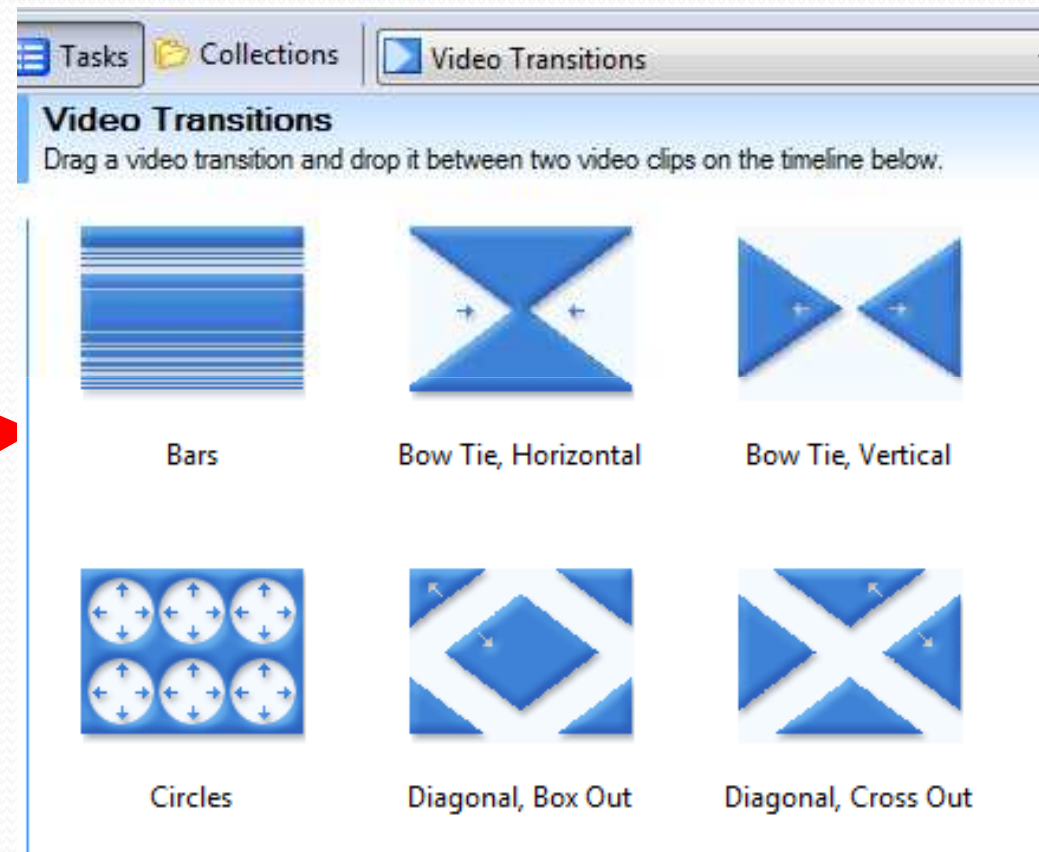
Show collections

View video effects

View video transitions

Make titles or credits

Make an AutoMovie



Biên tập phim

- *Tạo hiệu ứng*

Thêm hiệu ứng chuyển cảnh phim

Kích chọn một hiệu ứng trong danh sách, nhấn nút play trong khung preview để xem hiệu ứng, nếu ưng ý, kéo thả xuống đầu đoạn video trong khung Timeline (Storyboard)

The screenshot displays a video editing software interface. At the top, there is a list of transition effects with their respective preview icons:

- Circles**: A 2x3 grid of circles, each with four arrows pointing outwards.
- Diagonal, Box Out**: A blue diamond shape with four arrows pointing outwards from its corners.
- Dissolve**: A square filled with a blue and white pixelated pattern.
- Eye**: A white eye shape with two vertical arrows pointing outwards from its top and bottom.

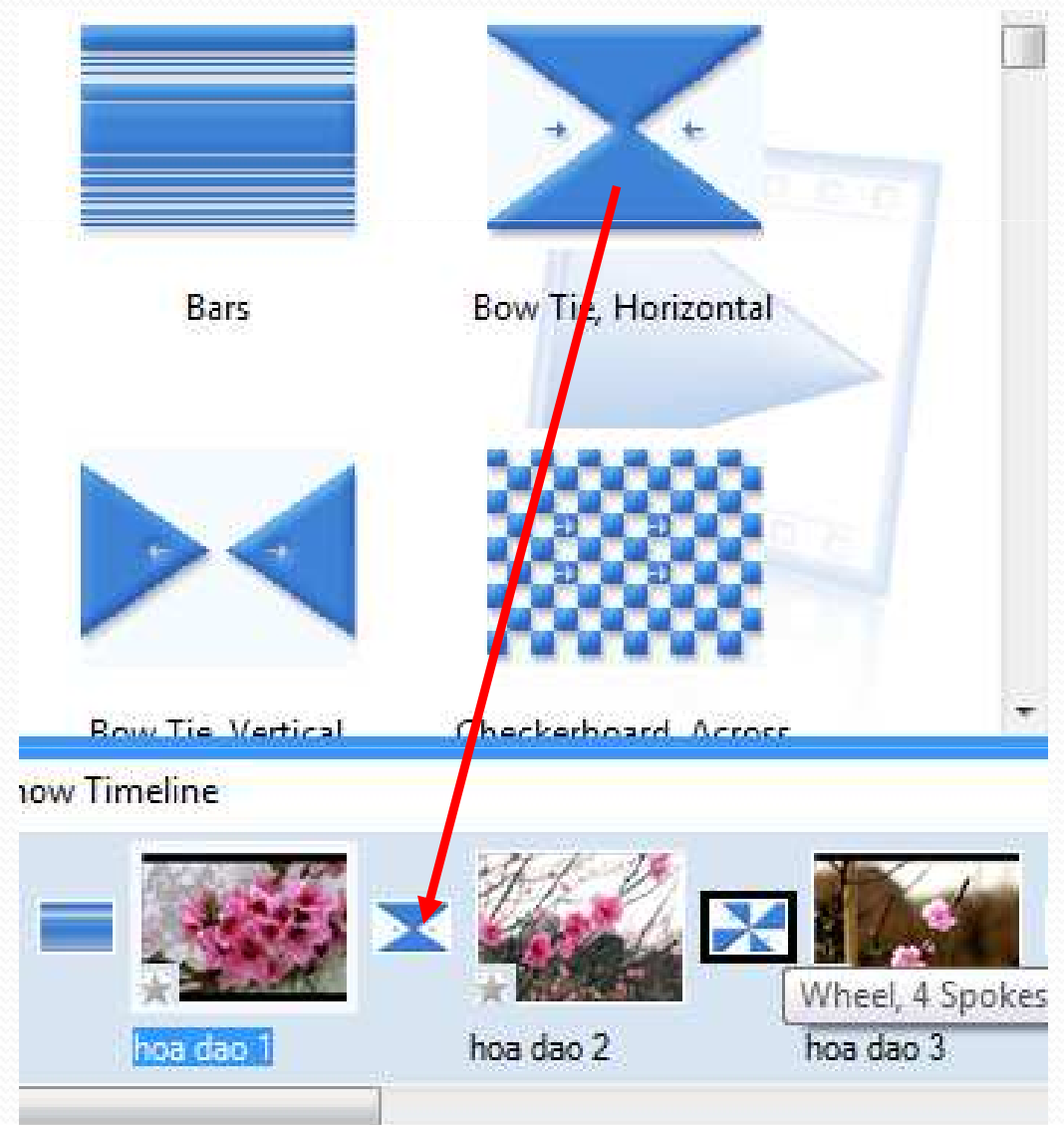
A red arrow labeled **Kéo thả** (Drag and drop) points from the 'Circles' effect icon down to a video clip on the timeline. The timeline at the bottom shows a 'Show Storyboard' button, a time scale from 00:10.00 to 00:40.00, and two video clips. The first clip is labeled 'h...' and the second is labeled 'hoa dao 2'. Both clips have a blue star icon next to them.

Biên tập phim

- *Tạo hiệu ứng*

Thêm hiệu ứng chuyển cảnh phim

Kích chọn một hiệu ứng trong danh sách, nhấn nút play trong khung preview để xem hiệu ứng, nếu ưng ý, kéo thả xuống đầu đoạn video trong khung Timeline (Storyboard)

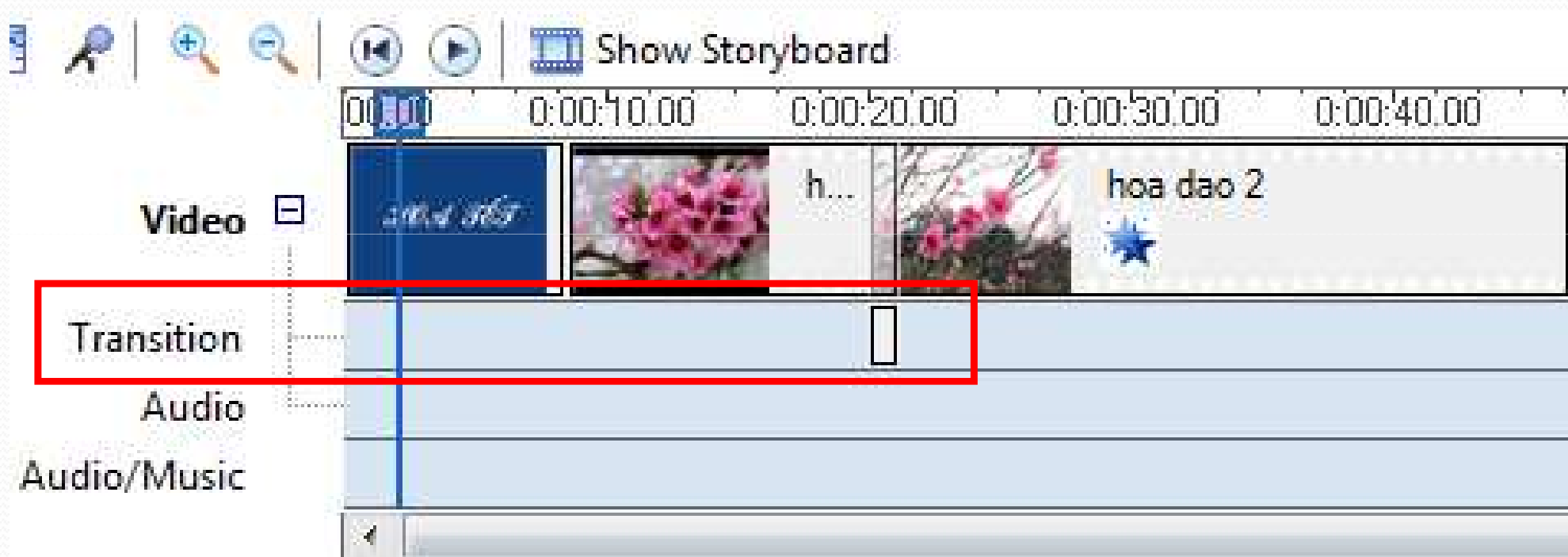


Biên tập phim

- *Tạo hiệu ứng*

Thêm hiệu ứng chuyển cảnh phim

Chỉ có **một** hiệu ứng giữa 2 cảnh phim



Biên tập phim

Tạo hiệu ứng

Thêm hiệu ứng chuyển cảnh phim

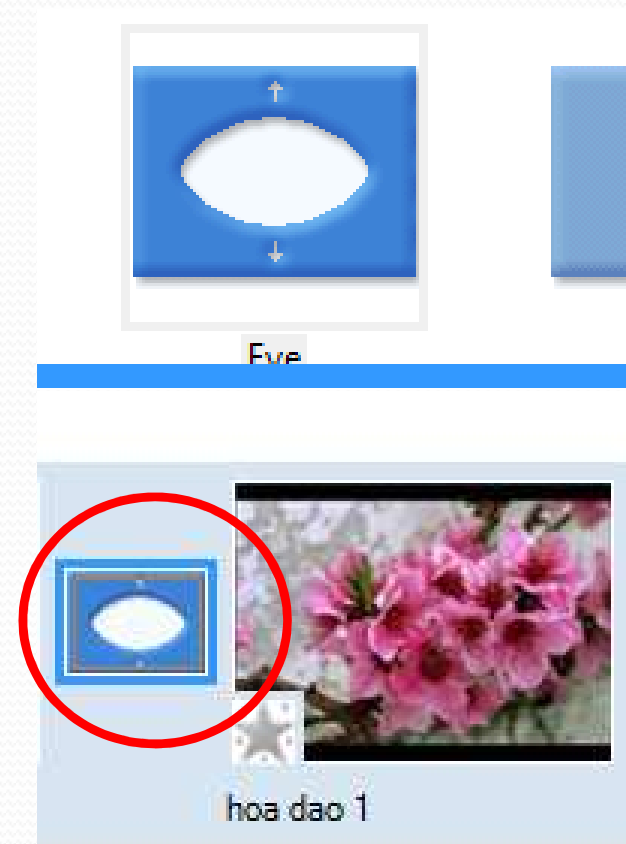
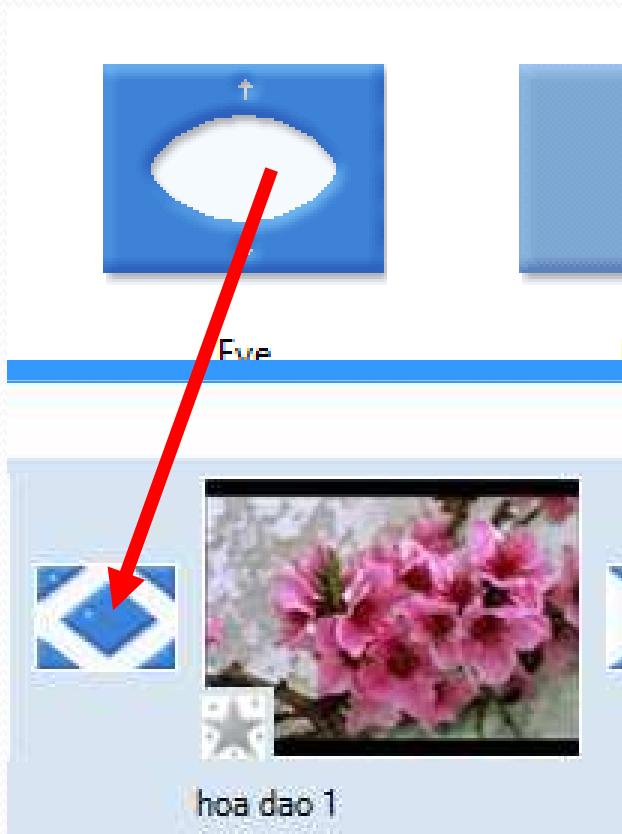
Chỉ có **một** hiệu ứng giữa 2 cảnh phim



Biên tập phim

Tạo hiệu ứng - Thêm hiệu ứng chuyển cảnh phim

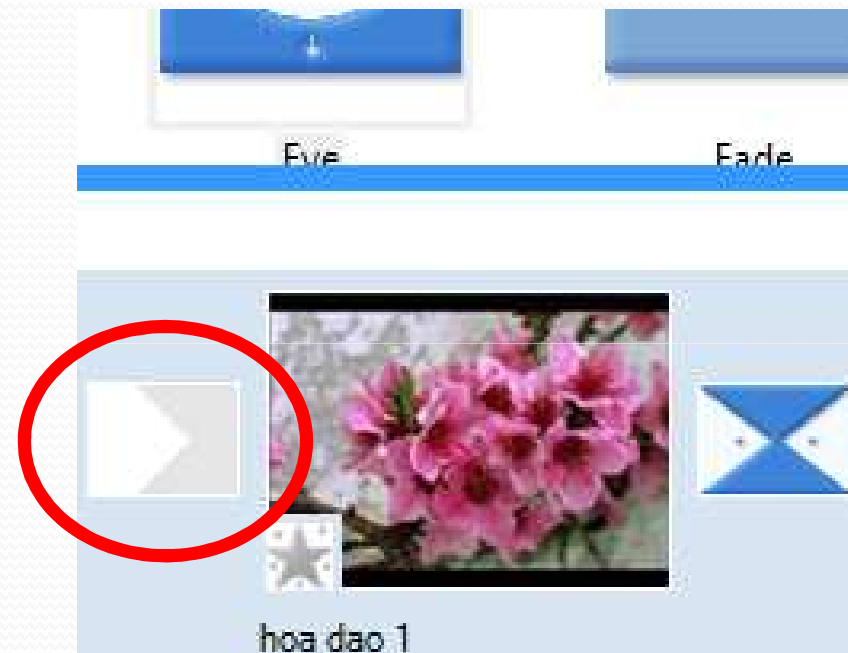
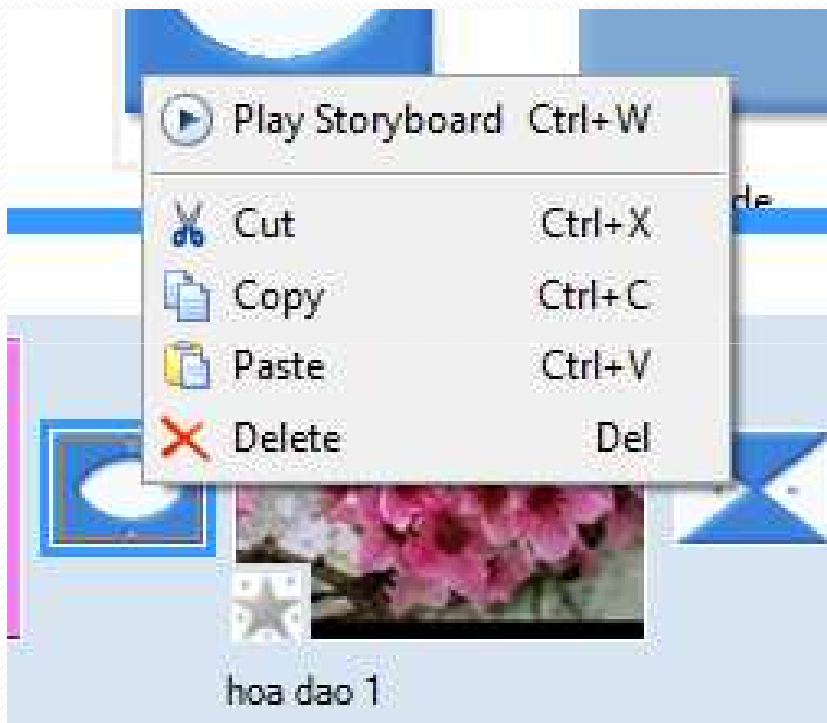
Muốn thay đổi hiệu ứng chuyển cảnh khác. Ta kéo thả hiệu ứng mới vào vị trí hiệu ứng đã có. Hiệu ứng cũ sẽ tự mất đi



Biên tập phim

- *Tạo hiệu ứng* - Thêm hiệu ứng chuyển cảnh phim

Muốn gỡ bỏ hiệu ứng chuyển cảnh, ta kích chuột phải tại hiệu ứng, trong menu xuất hiện kích chọn **delete** hoặc **cut**

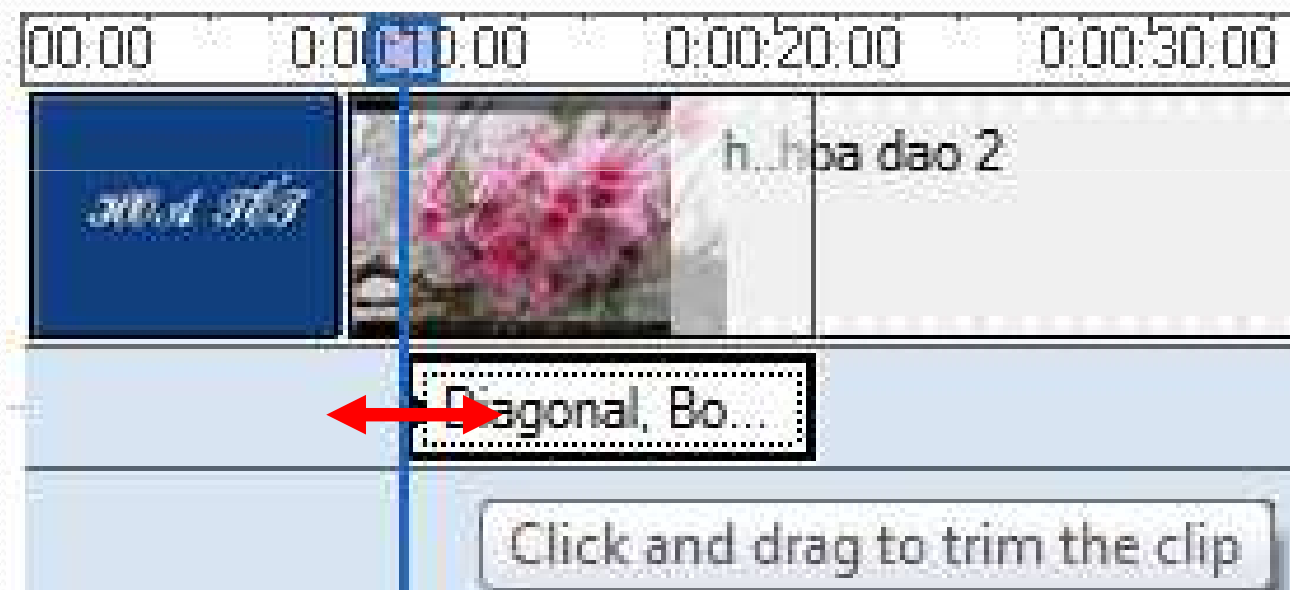


Biên tập phim

Tạo hiệu ứng

Thêm hiệu ứng chuyển cảnh phim

Muốn tăng giảm thời gian hiệu ứng, kích chọn hiệu ứng trong khung Transition, di chuyển chuột đến đầu hiệu ứng, khi xuất hiện mũi tên 2 chiều thì kéo về bên bên trái



Xuất bản phim

- Xuất phim là lưu lại phim ta vừa dựng ở dạng một file video.
- Sau khi xuất thành phim thì không thay đổi được nữa
- Chú ý: trước khi xuất phim cần lưu project vì khi xuất phim có thể xảy ra lỗi hoặc sau này ta sử dụng project để chỉnh sửa và xuất phim mới

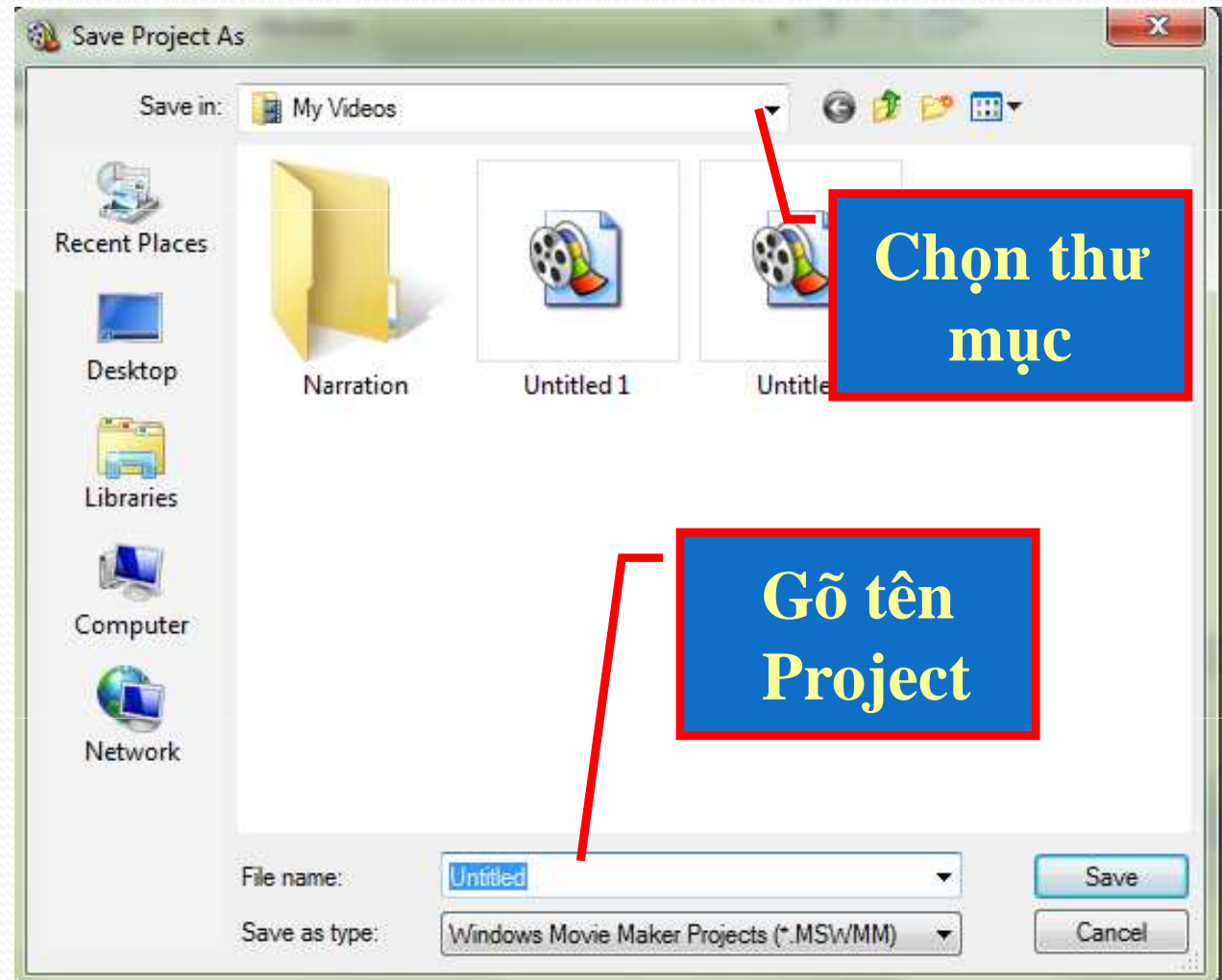
Xuất bản phim

Lưu Project

- Kích chọn File/Save Project hoặc nhận Ctrl + S hoặc kích biểu tượng

- Xuất hiện cửa sổ Save Project As. Chọn thư mục lưu và đặt tên cho Project

- Kích chọn Save



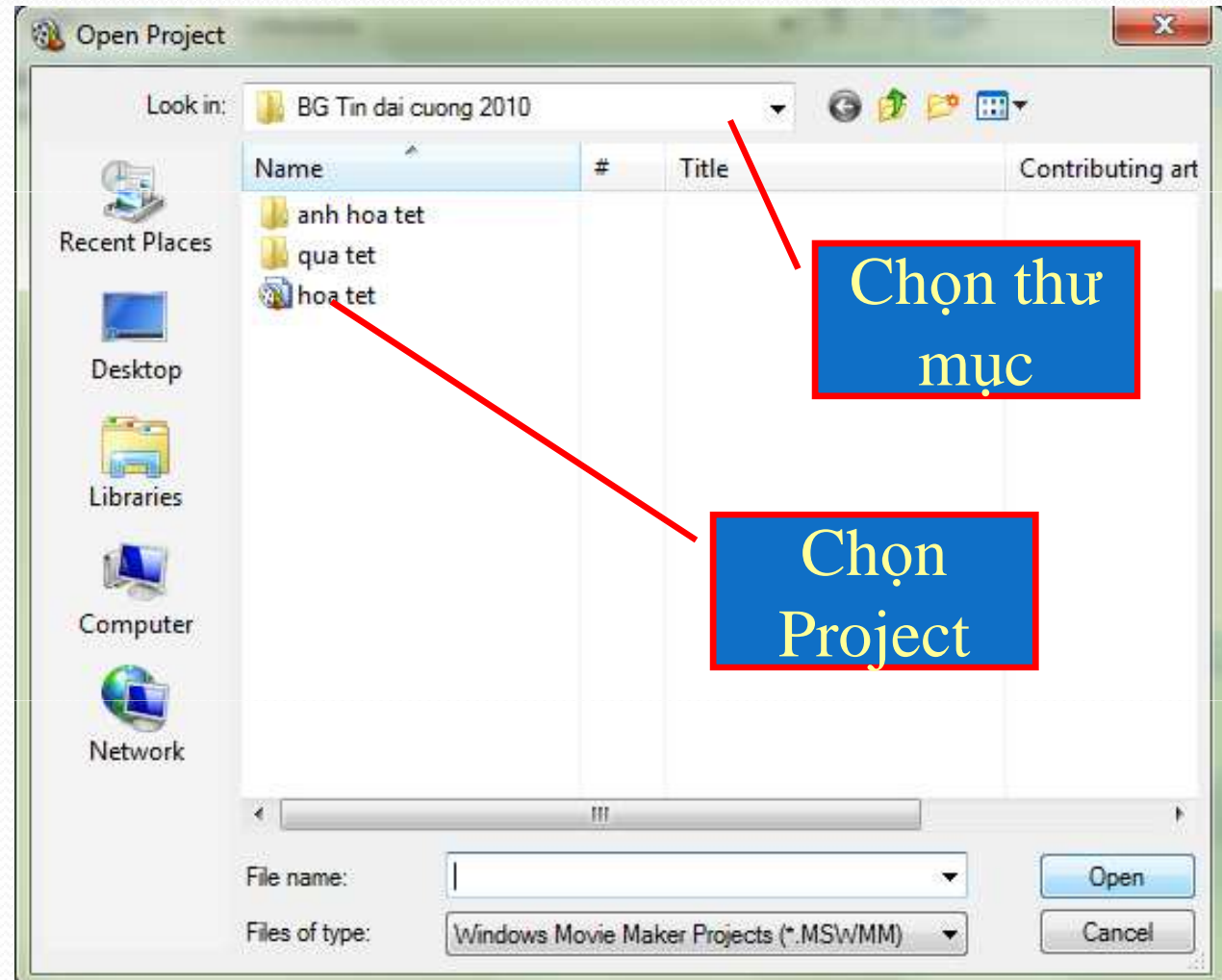
Xuất bản phim

Mở Project

- Kích chọn File/Open Project hoặc nhấn Ctrl + O hoặc kích biểu tượng

- Xuất hiện  a số Open Project. Chọn thư mục lưu và chọn Project cần mở

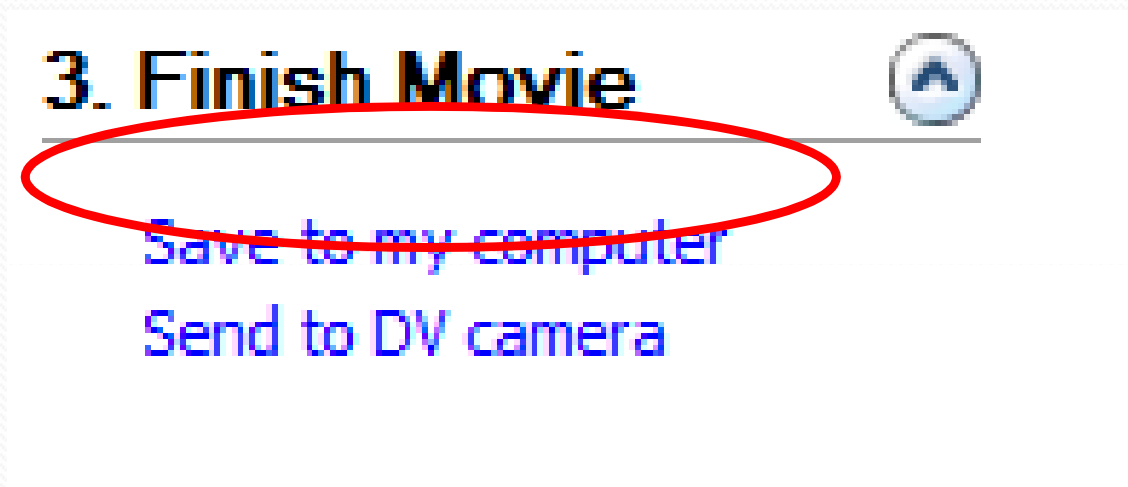
- Kích chọn Open



Xuất bản phim

- *Xuất ra file*

Bước 1: Kích chọn Save to Computer trong khung Movie Task, xuất hiện hộp thoại Save Movie Wizard



Xuất bản phim

- *Xuất ra file*

Bước 2: Đặt tên file và chọn thư mục lưu. Sau đó kích Next

Nhập
tên

Chọn thư
mục lưu

Save Movie Wizard

Saved Movie File
Enter information for your saved movie file.

1. Enter a file name for your saved movie.
hoa tet_0001

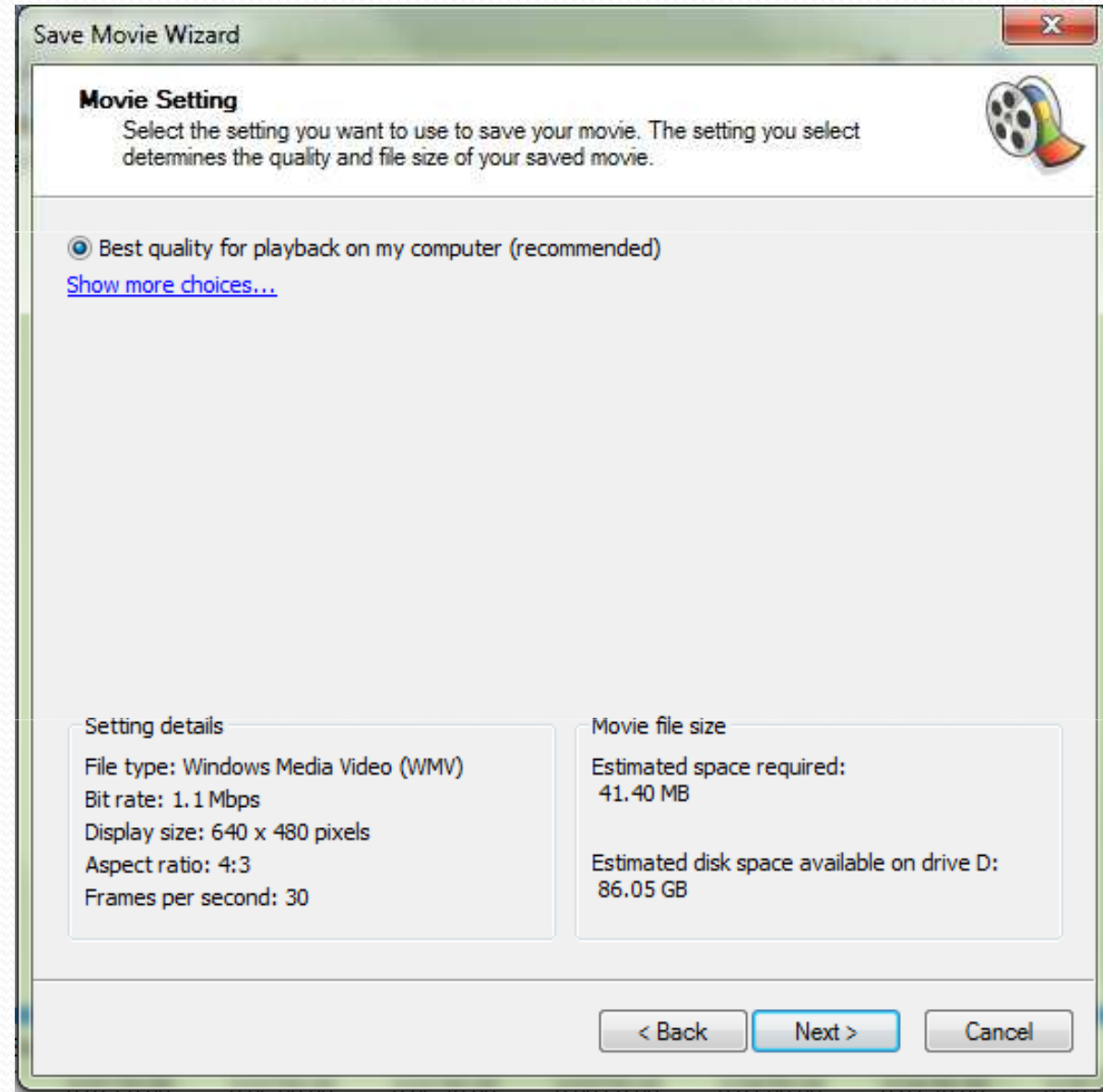
2. Choose a place to save your movie.
D:\Giang Day\Bai Giang\BG Tin dai cuong 2010 Browse...

< Back Next > Cancel

Xuất bản phim

- *Xuất ra file*

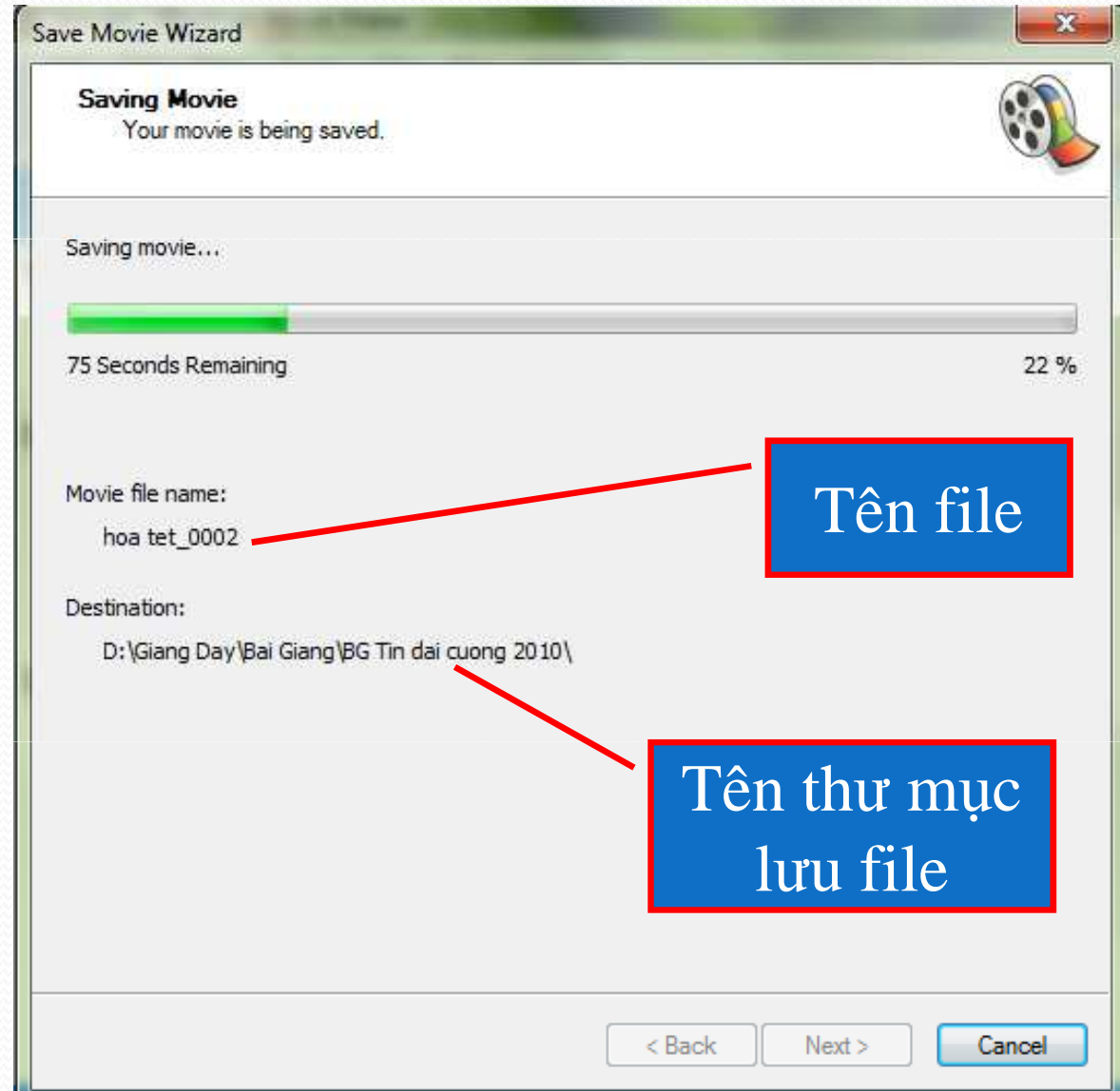
Bước 3: Kích chọn Next



Xuất bản phim

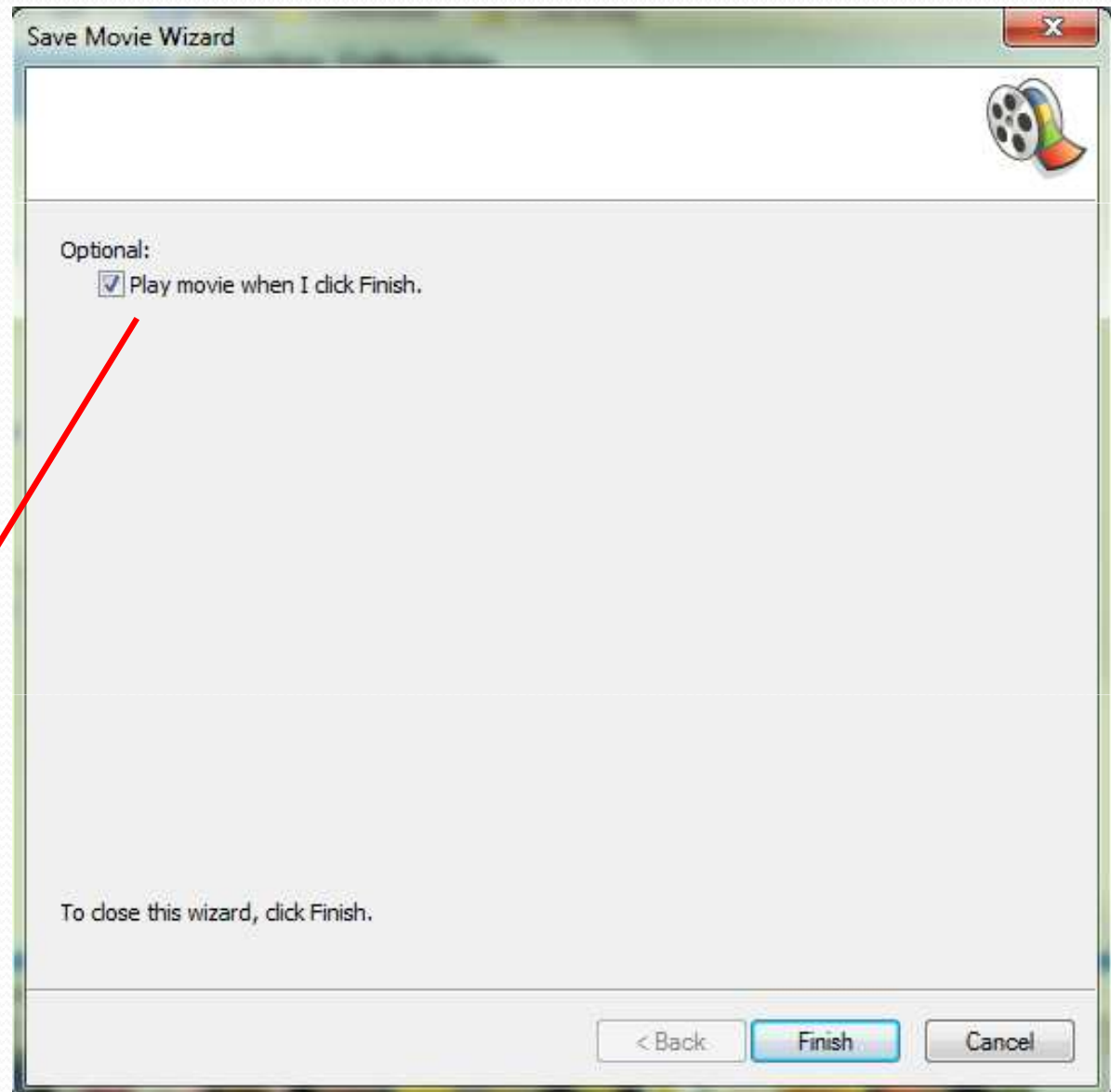
- *Xuất ra file*

Bước 4: Chờ khi quá trình xuất phim hoàn thành 100%, kích Finish



Xuất bản phim

- *Xuất ra file*



Lựa chọn có mở
phim khi kích
Finish không?



Thank you!!!